UBND ĐẶC KHU CÁT HẢI
PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đặc Khu Cát Hải, ngày 06 tháng 11 năm 2026

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG NHẬN TRỢ CẤP XÃ HỘI, TRỢ GIÚP XÃ HỘI HÀNG THÁNG

Tháng 11 năm 2026

Phường / Xã : ***Đặc khu Cát Hải***

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
1.2	**Trẻ em từ 4 đến dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng**						**9.450.000**			**9.450.000**		
1	119177000001	Nguyễn Bảo An	28/11/2017	031317015934	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
2	00119176000002	Nguyễn Bảo Anh	17/03/2016	031316014598	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
3	11917120000002	Đỗ Thành Đạt	31/07/2020	031220009050	TDP Đôn Lương		1.050.000			1.050.000		
4	11917212000001	Đỗ Yến Nhi	16/07/2012	031312019109	TDP Đôn Lương		1.050.000			1.050.000		
5	11917215000002	Đỗ Yến Vy	24/09/2015	031315003668	TDP Đôn Lương		1.050.000			1.050.000		
6	11917213000001	Nguyễn Hà Vy	25/03/2013	031313003851	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
7	11920111000001	Nguyễn Trọng Công Thành	20/06/2011	027211004523	Thôn Ninh Tiếp		1.050.000			1.050.000		
8	11920210000001	Lê Nguyễn Vân Khánh	07/09/2010	031310009715	Thôn Nghĩa Lộ		1.050.000			1.050.000		
9	11932112000001	Lê Nguyễn Anh Tuấn	28/04/2012	031212006969	Thôn Phù Long		1.050.000			1.050.000		
2.0	**Người từ 16-22 tuổi đang đi học không có nguồn nuôi dưỡng**						**3.150.000**			**3.150.000**		
1	11917207000001	Bùi Thị Ngọc Anh	22/01/2007	031307015678	TDP Đôn Lương		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
2	11917208000001	Vũ Nguyễn Thảo My	29/09/2008	031308014431	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
3	11923207000001	Tô Bình Hải An	18/04/2007	040307010305	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
5.3	**(NĐ176) Người từ đủ 75 tuổi trở lên và không hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, hoặc đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng thấp hơn mức trợ cấp hưu trí quy định**						**603.100.000**			**603.100.000**		
1	11926249000001	Trần Thị Bốn	08/05/1949	031149004845	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
2	11926147000002	Trần Văn Định	16/05/1947	031047005637	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
3	01192118000038	Nguyễn Thị Liên	05/08/1951	031151011148	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
4	01192118000044	Lê Thị Liễu	20/08/1951	031151010514	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
5	00119200000015	Phạm Thị Minh	10/10/1950	001150018551	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
6	11926238000004	Bùi Thị Quý	20/05/1938	031138003493	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
7	11926148000002	Nguyễn Văn Tuân	02/09/1948	031048002158	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
8	11920199000010	Hà Quang Thiệp	16/03/1951	031051005047	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
9	11926142000001	Nguyễn Công Tráng	25/04/1942	031042000627	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
10	11926248000002	Vũ Thị Vuốt	28/08/1948	031148002309	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
11	11941235000001	Nguyễn Thị Gái	12/05/1935	031135006212	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
12	11941144000002	Phạm Ngọc Hánh	19/09/1944	031044000851	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
13	11941236000004	Vũ Thị Hồi	30/12/1936	031136006250	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
14	11941239000004	Tống Thị Huệ	05/08/1939	022139000388	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
15	11941141000001	Phạm Văn Phí	30/01/1941	031041000804	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
16	11941245000004	Phạm Thị Vững	10/06/1945	031145001435	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
17	11914243000007	Lê Thị An	10/10/1943	031143000711	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
18	11914246000002	Đào Thị Bật	01/02/1946	034146000163	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
19	11914149000002	Bùi Huy Bợt	01/01/1949	031049004692	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
20	11914247000005	Phùng Thị Cánh	01/02/1947	022147000003	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
21	01192109000014	Phạm Thị Cát	20/06/1950	031150003840	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
22	11914244000003	Ngô Thị Đậu	20/02/1944	031144000549	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
23	11914147000002	Trần Văn Đễ	01/02/1947	031047000638	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
24	11914234000002	Đỗ Thị Đón	02/01/1934	031134000555	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
25	11914144000006	Nguyễn Văn Được	30/12/1944	031044001040	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
26	11914239000006	Đoàn Thị Được	20/05/1939	031139006648	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
27	01192118000034	Đặng Thị Hạ	06/05/1951	031151002365	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
28	11914144000004	Chu Nguyễn Hải	05/08/1944	031044004427	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
29	11914240000005	Chu Thị Hải	04/06/1940	031142000045	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
30	11914245000003	Dương Thị Hiếm	01/01/1945	022145000709	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
31	01192109000028	Bùi Thị Hòa	20/10/1950	031150003841	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
32	00119200000004	Vũ Mạnh Hoằng	20/03/1950	031050003992	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
33	11914246000006	Hà Thị Hồng	20/04/1946	031146001111	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
34	119196000001	Hoàng Văn Hợi	02/07/1946	031046002719	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
35	11914245000005	Hoàng Thị Hớp	04/05/1945	031145001436	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
36	11914149000003	Lý Văn Hùng	01/01/1949	031049002275	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
37	11914248000002	Vũ Thị Hưởng	01/02/1948	031148002391	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
38	11914244000008	Trần Thị Khóa	05/10/1944	022144003899	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
39	00119200000011	Hoàng Văn Lấn	18/08/1950	031050001715	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
40	11914246000005	Đặng Thị Le	08/03/1946	031146001386	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
41	119199000001	Lê Thị Liên	06/01/1949	031149006802	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
42	01192118000026	Hà Vĩnh Long	01/05/1951	031051001700	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
43	00119200000005	Đặng Văn Lộc	03/05/1950	031050003152	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
44	11914247000008	Nguyễn Thị Lợp	22/06/1947	031147004334	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
45	11914242000003	Phạm Thị Măng	01/01/1942	031142000080	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
46	11914239000008	Hoàng Thị Nủi	27/10/1939	031139004765	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
47	01192109000005	Lê Thị Ngăn	01/01/1950	022150004984	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
48	11914243000004	Phạm Thị Ngận	15/06/1943	031143001042	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
49	11920199000011	Trần Văn Nguyên	03/05/1951	031051001184	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
50	11914247000010	Đỗ Thị Nhạn	20/12/1947	031147007769	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
51	01192109000011	Nguyễn Thị Nhẹ	08/06/1950	031150003839	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
52	11914234000003	Đặng Thị Nho	02/01/1934	031134001912	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
53	11914238000007	Vũ Thị Nhơi	10/10/1938	031138000829	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
54	01192109000012	Vũ Thị Phàn	12/07/1950	031150000198	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
55	11914244000002	Đỗ Thị Phẩm	01/01/1944	031144003555	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
56	11914231000003	Nguyễn Thị Sinh	15/08/1931	031131002254	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
57	11914241000004	Bùi Thị Tẹm	22/02/1941	031141001030	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
58	11914249000007	Đoàn Thị Tẹo	20/05/1949	031149000675	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
59	11914146000003	Nguyễn Khắc Tịch	08/02/1946	031046000074	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
60	11914246000007	Hà Thị Tính	20/06/1946	031146001439	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
61	11914230000001	Nguyễn Thị Tợp	15/03/1930	031130005270	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
62	11914235000001	Lê Thị Tuồng	01/01/1935	031135000811	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
63	01192118000006	Nguyễn Thị Tự	01/02/1951	022151000904	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
64	11914245000010	Nguyễn Thị Tựa	05/08/1945	031145001376	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
65	11914248000001	Phạm Thị Ty	01/01/1948	031148002897	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
66	11914145000001	Phạm Hồng Thái	01/01/1945	037045001074	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
67	00119200000002	Ngô Tử Thanh	01/01/1950	031050003125	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
68	11914148000001	Hà Quang Thành	01/02/1948	031048002023	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
69	119200000001	Bàng Vĩnh Thành	01/01/1950	031050003719	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
70	11914238000004	Nguyễn Thị The	08/03/1938	031138005012	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
71	00119209000002	Nguyễn Thị Thinh	10/12/1949	031149002375	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
72	11914237000007	Nguyễn Thị Thọ	05/07/1937	036137005039	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
73	01192109000006	Đỗ Thị Thớm	08/03/1950	031150000308	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
74	11914246000008	Nguyễn Thị Thúy	17/08/1946	031146007250	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
75	11914246000003	Phạm Thị Vạch	05/05/1946	031146001385	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
76	11914235000003	Hoàng Thị Vân	10/07/1935	031135004747	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
77	11914244000004	Vũ Thị Vinh	01/04/1944	031144003157	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
78	11914248000009	Phạm Thị Vớ	10/05/1948	022148001120	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
79	11914205100007	Nguyễn Thị Xà	10/10/1951	031151002391	TDP Cái Bèo		740.000			740.000		
80	11914245000002	Đoàn Thị Gấm	01/01/1945	031145001464	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
81	01192109000033	Hoàng Thị Hòa	20/11/1950	031150002919	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
82	11914248000015	Phạm Thị Hòa	25/12/1948	031148000327	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
83	11914245000011	Bùi Thị Lai	01/10/1945	031145000226	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
84	11914243000005	Phạm Thị Lương	01/10/1943	031143000122	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
85	11914248000005	Bùi Thị Miên	08/03/1948	031148000549	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
86	11914242000002	Vũ Thị Mịn	01/01/1942	031142001284	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
87	11914137000001	Trần Quý Nghị	12/05/1937	022037000412	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
88	01192118000005	Phạm Thị Tâm	01/01/1951	031151007733	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
89	01192109000036	Lê Thị Tông	10/11/1950	031150001531	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
90	01192118000039	Bùi Thị Tý	27/07/1951	031151000154	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
91	11914205100000	Đặng Thị Vân	15/09/1951	031151000155	TDP Cát Bà		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
92	11914240000002	Lê Thị Xuân	01/01/1940	022140002312	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
93	00119199000003	Bùi Đình Yết	14/04/1949	031049002311	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
94	11914236000007	Nguyễn Thị A	01/10/1936	031136000533	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
95	11914146000005	Nguyễn Văn Bính	04/08/1946	031046001378	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
96	11914138000002	Đặng Văn Bo	01/05/1938	031038000036	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
97	11914148000009	Hoàng Văn Bột	08/09/1948	031048002366	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
98	11914248000004	Nguyễn Thị Cấn	08/03/1948	022148000990	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
99	11914247000013	Phạm Thị Cõi	07/07/1947	022147000954	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
100	11914242000011	Nguyễn Thị Chanh	01/10/1942	031142005474	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
101	11914239000001	Nguyễn Thị Chi	01/01/1939	031139000034	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
102	11914244000005	Nguyễn Thị Chí	06/04/1944	031144001224	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
103	11914247000006	Nguyễn Thị Choai	20/02/1947	031147002131	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
104	11914242000007	Nguyễn Thị Đảng	01/02/1942	022142000436	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
105	11914243000008	Nguyễn Thị Đập	05/12/1943	031143000065	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
106	01192109000003	Nguyễn Thị Đé	05/03/1950	031150000227	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
107	01192109000010	Nguyễn Thị Đen	02/05/1950	031150003962	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
108	11914140000001	Nguyễn Văn Đới	01/01/1940	031040000993	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
109	11914246000004	Vũ Thị Gai	16/01/1946	031146000805	TDP Cát Bà		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
110	01192109000013	Nguyễn Thị Gái	08/03/1950	031150009491	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
111	11914144000001	Hoàng Văn Gụ	20/04/1944	031044004270	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
112	11914248000007	Đặng Thị Hiên	04/04/1948	031148006478	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
113	11914239000007	Đỗ Thị Hiển	12/07/1939	031139001146	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
114	01192109000008	Nguyễn Thị Hội	17/04/1950	031150000074	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
115	11914237000002	Phạm Thị Hột	01/01/1937	031137000057	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
116	11914234000004	Hoàng Thị Huê	06/03/1934	031134004422	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
117	11914244000006	Vũ Thị Lan	16/04/1944	022144002530	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
118	11914242000013	Nguyễn Thị Làn	20/10/1942	031142003397	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
119	11914141000001	Hoàng Văn Liên	01/01/1941	031041000076	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
120	11914237000005	Bùi Thị Liên	05/05/1937	031137000359	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
121	00119200000006	Nguyễn Văn Liệu	01/01/1950	022050000245	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
122	11920199000005	Trần Thị Lúa	10/02/1951	031151002695	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
123	11914146000002	Nguyễn Văn Măn	08/02/1946	031046001254	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
124	11920199000002	Nguyễn Văn Miên	01/01/1951	031051000072	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
125	01192118000016	Hoàng Thị Mít	08/03/1951	031151002694	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
126	01192109000017	Bùi Thị Mùi	08/08/1950	031150003963	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
127	11914242000014	Nguyễn Thị Múi	03/12/1942	031142005813	TDP Cát Bà		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
128	11914138000003	Nguyễn Văn Nến	01/10/1938	031038000977	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
129	11914248000003	Nguyễn Thị Ngô	01/01/1948	031148000593	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
130	11914240000004	Bùi Thị Ngưỡng	21/05/1940	031140001216	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
131	11914148000007	Hoàng Đình Nho	28/08/1948	031048002264	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
132	11914248000008	Trần Thị Nhu	20/05/1948	031148001934	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
133	00119200000025	Bùi Ngọc Phượng	24/04/1950	031050000212	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
134	11914147000005	Đỗ Văn Quý	21/07/1947	031047000125	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
135	11914236000003	Nguyễn Thị Sạn	01/01/1936	031136007521	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
136	11914249000006	Phạm Thị Sìu	08/03/1949	022149000005	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
137	11914239000003	Nguyễn Thị Sót	05/03/1939	031139004401	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
138	11914148000005	Lê Đức Tam	09/07/1948	031048002333	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
139	11914144000002	Nguyễn Văn Tiên	01/05/1944	031044000041	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
140	11914247000014	Phạm Thị Ty	01/01/1947	031147000111	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
141	11914249000008	Đặng Thị Thạch	06/07/1949	031149000137	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
142	11914231000002	Nguyễn Thị Thảnh	01/05/1931	031131004324	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
143	11914147000004	Nguyễn Anh Thiềm	07/03/1947	031047006034	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
144	01192109000004	Bùi Thị Thìn	08/03/1950	031150003964	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
145	11914236000005	Vũ Thị Thu	02/06/1936	031136000078	TDP Cát Bà		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
146	11914243000006	Nguyễn Thị Thuận	01/10/1943	031143001110	TDP Cát Bà		740.000			740.000		
147	11917240000007	Nguyễn Thị An	04/10/1940	031140006331	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
148	11917229000002	Vũ Thị Áng	01/01/1929	031129002267	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
149	11914205100001	Vũ Thi Bay	13/09/1951	031151009269	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
150	01192299000002	Nguyễn Đình Bân	15/08/1949	031049005049	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
151	01192118000042	Hồ Thị Chi	19/08/1951	031151011381	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
152	11917249000003	Nguyễn Thị Chi	01/01/1949	031149007808	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
153	11917249000012	Bui Thị Điệp	03/05/1949	031149007163	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
154	00119200000009	Lê Thanh Hải	10/09/1950	031050005613	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
155	01192118000025	Nguyễn Thị Hải	15/05/1951	031151011214	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
156	11917131000001	Vũ Hữu Khánh	12/07/1931	031033004109	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
157	11917238000001	Bùi Thị Lan	01/01/1938	031138003806	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
158	11917242000001	Phạm Thị Láp	01/01/1942	031142004037	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
159	11917226000001	Đỗ Thị Lễ	01/02/1926	031126003836	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
160	11917145000004	Đỗ Ngọc Liên	02/02/1945	031045001178	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
161	11917243000001	Nguyễn Thị Thúy Loan	01/01/1943	031143004133	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
162	11917241000005	Lê Thị Luận	02/02/1941	031141003962	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
163	11917249000009	Nguyễn Thị Mai	01/01/1949	031149006942	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
164	01192109000019	Đoàn Thị Mỹ	25/08/1950	031150002579	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
165	11917247000006	Cao Thị Ninh	04/04/1947	031147005751	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
166	01192118000007	Đỗ Thị Non	12/02/1951	031151006555	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
167	11917241000006	Hà Thị Ngà	15/02/1941	031141000899	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
168	11917148000004	Bùi Đức Nhi	23/03/1948	031148006459	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
169	01192109000023	Nguyễn Thị Nhị	18/09/1950	031150012308	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
170	00119200000010	Phạm Xuân Nho	19/08/1950	031050000829	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
171	11917238000002	Bùi Thị Nhuận	01/01/1929	031129004918	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
172	11917244000002	Tô Thị Nhung	10/04/1944	031144000539	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
173	01192109000029	Phạm Thị Nhược	27/10/1950	031150001719	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
174	01192118000028	Nguyễn Thị Phòng	02/04/1951	031151009308	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
175	11917149000003	Lưu Đức Quỹ	08/03/1949	031049007416	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
176	01192109000015	Vũ Thị Sinh	23/06/1950	031150000240	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
177	01192299000007	Đoàn Thị Sửu	01/12/1949	031149009979	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
178	11917239000005	Nguyễn Thị Tâm	13/03/1939	031139000122	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
179	11917246000004	Nguyễn Thị Tiến	20/02/1946	031146009515	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
180	11917136000001	Phạm Danh Tuyên	01/01/1936	031036000179	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
181	11917245000001	Đoàn Thị Thanh	20/08/1945	031145007348	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
182	01192109000022	Vũ Thị Kim Thịnh	18/09/1950	031150000133	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
183	01192118000023	Chu Thị Thơi	23/03/1951	031151010324	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
184	11917237000001	Bùi Thị Thứ	01/01/1937	031137000460	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
185	11917135000002	Bùi Hữu Trinh	25/03/1935	031035003347	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
186	11917142000001	Ninh Ngọc Văn	25/01/1942	031042003984	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
187	11917247000005	Tô Thị Vượng	24/02/1947	031147000589	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
188	00119200000007	Vũ Đình Yền	13/08/1950	031050001699	TDP Đôn Lương		740.000			740.000		
189	11917240000006	Trần Thị Áng	20/08/1940	031140005433	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
190	11920199000015	Phạm Thị Bong	20/05/1951	031151001412	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
191	11917248000006	Nguyễn Thị Cài	06/10/1948	031148001805	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
192	11917147000005	Hà Quang Cử	11/10/1947	031047001576	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
193	11917237000004	Nguyễn Thị Chạn	06/02/1937	031137004131	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
194	11917240000008	Nguyễn Thị Chanh	15/10/1940	031140001826	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
195	11917247000013	Chu Thị Chì	01/10/1947	031147002385	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
196	11917147000004	Lê Đình Chiền	03/07/1947	031047004020	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
197	11917241000003	Lê Thị Chư	01/02/1941	031141000096	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
198	11917215000001	Nguyễn Thị Dâng	01/01/1915	031115002412	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
199	11917240000001	Nguyễn Thị Đa	01/01/1940	031140007310	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
200	01192118000036	Nguyễn Thị Đang	15/03/1951	031151008720	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
201	11917249000011	Đặng Thị Tuyết Đáp	15/08/1949	031049008402	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
202	11917247000004	Lâm Thị Đát	12/02/1947	031147006033	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
203	11914205100009	Đỗ Tiến Đạt	09/10/1951	031051002323	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
204	11917239000006	Nguyễn Thị Gái	01/05/1939	031139005738	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
205	11917241000007	Nguyễn Thị Gập	13/07/1941	031141000042	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
206	11917236000001	Chu Thị Hạnh	01/01/1936	031136000077	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
207	00119230000002	Nguyễn Ngọc Hiệu	09/04/1950	031050010408	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
208	11917140000003	Nguyễn Văn Hiệu	20/10/1940	031040002743	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
209	11917249000007	Nguyễn Thị Hoa	02/04/1949	027149006763	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
210	01192299000004	Trần Văn Hồng	12/11/1949	031049007009	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
211	11917232000003	Nguyễn Thị Hỡi	01/02/1932	031132005689	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
212	11917234000003	Chu Thị Hường	01/01/1934	031134000613	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
213	11917224000001	Nguyễn Thị Hỵ	01/01/1924	022124003388	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
214	11917237000005	Lê Thị Kẻ	20/03/1937	031137003057	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
215	01192118000012	Đào Thị Kíp	04/02/1951	031151008120	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
216	11917138000002	Chu Nguyễn Khảm	01/03/1938	031038004943	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
217	11917139000004	Trần Tiến Khi	12/03/1939	031039004426	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
218	11917138000005	Lê Văn Lạp	20/06/1938	031038000078	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
219	01192109000016	Nguyễn Thị Lê	19/06/1950	031150012049	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
220	11917243000003	Nguyễn Thị Liên	05/05/1943	031143001101	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
221	11917247000009	Phạm Thị Liên	20/05/1947	031147006681	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
222	11917247000001	Nguyễn Thị Lon	01/01/1947	031147005127	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
223	119230000001	Nguyễn Văn Long	01/02/1950	031050010496	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
224	11917249000008	Nguyễn Thị Lời	20/04/1949	031149002078	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
225	00119239000004	Nguyễn Thị Lừng	30/12/1949	031149003210	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
226	11917242000003	Lê Thị Mạc	08/05/1942	031142001441	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
227	11917241000001	Phạm Thị Mận	01/01/1941	034141001848	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
228	11917234000008	Nguyễn Thị Miên	21/07/1934	031134000420	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
229	00119239000003	Nguyễn Thị Mỏng	18/12/1949	031149001345	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
230	11917246000003	Nguyễn Thị Mộc	17/02/1946	031146001619	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
231	11917146000001	Nguyễn Văn Nện	01/01/1946	031046006529	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
232	11917248000004	Trần Thị Ngát	01/01/1948	031148009205	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
233	11917247000003	Nguyễn Thị Nghinh	12/02/1947	031147001701	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
234	11917235000005	Hà Thị Ngọt	10/06/1935	031135005427	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
235	11917232000004	Bùi Thị Nhờ	08/02/1932	031132006812	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
236	11917232000001	Nguyễn Thị Ợi	01/01/1932	031132004577	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
237	11917138000001	Chu Nguyên Phìu	01/01/1938	031038000083	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
238	11917147000003	Hoàng Đình Phúc	15/06/1947	031047004805	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
239	11920199000016	Vũ Văn Phường	06/02/1951	031051006231	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
240	11917238000006	Hoàng Thị Quen	05/11/1938	031138002789	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
241	11917242000004	Hà Thị Quyết	20/06/1942	031142005616	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
242	00119239000002	Nguyễn Văn Quỳnh	20/10/1949	031049002034	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
243	11917247000008	Nguyễn Thị Sỉm	12/04/1947	031147002386	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
244	11917221000001	Nguyễn Thị Tắc	01/07/1921	031212001507	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
245	00011924000003	Bùi Thị Tiến	12/02/1950	031150004399	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
246	00119200000024	Lê Đình Tiến	10/12/1950	031050004136	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
247	11917230000002	Nguyễn Thị Tợi	01/01/1930	031130005419	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
248	11917236000003	Nguyễn Thị Thái	20/04/1936	031136006680	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
249	11917249000010	Ngô Thị Thủy	03/07/1949	031149003212	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
250	11917147000001	Hà Quang Thư	01/01/1947	031047005221	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
251	11917148000006	Lê Hồng Trí	28/12/1948	031048001198	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
252	11917137000001	Lê Văn Ước	01/01/1937	031037004925	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
253	11917236000002	Nguyễn Thị Vằng	01/01/1936	031136006011	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
254	01192109000024	Nguyễn Thị Vân	18/09/1950	031150008911	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
255	11917146000002	Nguyễn Văn Vân	21/10/1946	031046001017	TDP Gia Lộc		740.000			740.000		
256	11914242000010	Đỗ Thị Bé	24/06/1942	031142000131	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
257	11914239000002	Nguyễn Thị Bính	01/01/1939	031139000265	TDP Hà Sen		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
258	11914147000007	Bùi Hồng Cừ	08/08/1947	031047003818	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
259	11914238000003	Hoàng Thị Chinh	01/02/1938	031138001093	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
260	11914240000006	Vũ Thị Chuốt	22/08/1940	022140000608	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
261	11914249000004	Phạm Thị Đèo	08/03/1949	031149009424	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
262	11914248000010	Hoàng Thị Đoan	27/07/1948	031148000470	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
263	11914237000006	Nguyễn Thị Đỗ	09/05/1937	024137000093	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
264	11914242000005	Bùi Thị Gái	01/02/1942	031142004327	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
265	11914242000008	Vũ Thị Gắp	08/03/1942	031142006448	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
266	11914247000003	Vũ Thị Ghi	01/01/1947	022147000570	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
267	01192118000030	Hoàng Thị Giàng	10/05/1951	031151000146	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
268	11914235000002	Trần Thị Hợi	01/01/1935	030135004551	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
269	11914244000010	Vũ Thị Huyên	30/12/1944	031144000325	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
270	11914249000005	Vũ Thị Lạch	27/03/1949	031149008845	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
271	11914249000002	Vũ Thị Lan	13/02/1949	031149001963	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
272	11914148000002	Hoàng Thành Lập	02/03/1948	031048001342	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
273	11914247000012	Đặng Thị Loan	10/09/1947	034147004059	TDP Hà Sen		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
274	11914245000006	Lê Thị Lời	05/05/1945	031145001537	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
275	11914148000004	Nguyễn Quốc Lợi	20/05/1948	031048000639	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
276	11914234000001	Nguyễn Thị Lợi	01/01/1934	030134004431	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
277	11914245000008	Vũ Thị Lợi	08/06/1945	031145001531	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
278	11914243000001	Vũ Thị Lượt	01/01/1943	031143001006	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
279	11914244000009	Phạm Thị Lưu	10/10/1944	031144000610	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
280	01192109000038	Tô Kim Mai	11/12/1950	031150010147	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
281	11914239000004	Đoàn Thị Mừng	10/03/1939	031139003914	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
282	11914244000001	Tô Thị Nít	01/01/1944	022144000552	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
283	11914247000002	Nguyễn Thị Nguyệt	01/01/1947	031147002057	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
284	11914147000003	Lê Duy Nhất	20/05/1947	031047002077	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
285	11914229000001	Nguyễn Thị Nhị	23/03/1929	030129002659	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
286	11914148000003	Trần Anh Nhinh	19/02/1948	031048001015	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
287	01192118000031	Nguyễn Thị Phin	04/05/1951	031151010385	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
288	11914246000001	Hoàng Thị Quảng	28/01/1946	031146001437	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
289	11914233000002	Phạm Thị Rắng	08/03/1933	031133002760	TDP Hà Sen		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
290	11914148000010	Lê Phú Sơn	18/11/1948	031048005799	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
291	11914205100002	Hoàng Văn Tặng	05/10/1951	031051002131	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
292	11914231000001	Vũ Thị Tất	01/01/1933	031133000404	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
293	11914248000013	Lê Thị Tủ	09/09/1948	031148005811	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
294	11914248000011	Trần Thị Thèm	25/07/1948	031148002733	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
295	11914247000004	Nguyễn Thị Thúy	01/01/1947	031147004810	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
296	11914241000003	Trần Thị Út	01/02/1941	031140003888	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
297	11914240000003	Bùi Thị Vát	01/01/1940	034140010837	TDP Hà Sen		740.000			740.000		
298	119239000001	Nguyễn Thị Am	14/10/1949	031149004707	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
299	11917140000002	Tô Quang Ấn	15/10/1940	031040005075	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
300	00011924000006	Phạm Thị Cần	02/02/1950	031150006357	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
301	01192299000003	Lê Đình Chiến	10/09/1949	031049002401	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
302	11917247000007	Đào Thị Chiến	19/02/1947	031147000163	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
303	11917248000008	Nguyễn Thị Chiến	26/12/1948	031148004456	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
304	01192118000020	Đoàn Thị Chinh	09/03/1951	031151006856	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
305	11917235000003	Phạm Thị Chua	20/02/1935	031135000176	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
306	11917148000003	Nguyễn Viết Dục	20/04/1948	031048007118	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
307	11917231000003	Bùi Thị Dung	10/07/1931	031131000074	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
308	11917144000001	Tô Quang Đãi	01/02/1944	031044003891	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
309	11917239000007	Hà Thị Để	07/05/1939	031139005950	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
310	01192109000026	Nguyễn Thị Định	10/10/1950	022150003983	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
311	11917237000002	Đỗ Thị Đức	01/02/1937	031137001001	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
312	11917230000006	Đỗ Thị Gái	05/12/1930	031130006056	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
313	11917238000003	Phạm Thị Gại	01/02/1938	031138000262	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
314	11917238000005	Nguyễn Thị Hoa	28/03/1938	031138005624	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
315	11914205100006	Phạm Văn Hổ	03/10/1951	031051007133	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
316	11917148000002	Đỗ Mạnh Hợp	01/02/1948	031048007629	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
317	11917248000002	Lê Thị Lai	08/03/1948	031148005351	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
318	01192118000029	Ninh Thị Lan	14/05/1951	031151002784	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
319	11917238000004	Nguyễn Thị Liệt	01/02/1938	030138006421	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
320	00119200000026	Tô Bá Long	06/05/1950	031050003267	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
321	11917240000005	Tô Thị Lộc	01/06/1940	031140003165	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
322	11917242000005	Nguyễn Thị Luân	28/12/1942	031142007413	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
323	11917237000007	Nguyễn Thị Lược	15/05/1937	031137002618	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
324	11917239000003	Ninh Thị Lưu	01/02/1939	031139000488	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
325	11917249000013	Phạm Thị Lý	09/08/1949	031149003207	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
326	11917143000001	Khổng Mạnh	03/03/1943	031043000765	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
327	11917244000003	Nguyễn Thị May	08/08/1944	031144000834	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
328	11920199000004	Nguyễn Thị Miễn	18/01/1951	031151002783	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
329	11917239000010	Đỗ Thị Mơ	01/10/1939	031139000938	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
330	11917231000004	Bùi Thị Mý	01/02/1931	031131002765	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
331	11917248000003	Nguyễn Thị Năm	01/02/1948	031148002874	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
332	11917246000005	Lê Thị Nếm	02/03/1946	031146006668	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
333	01192118000018	Đào Thị Nụ	01/02/1951	031151010250	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
334	11917231000001	Vũ Thị Nụ	01/01/1931	031131002495	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
335	11917234000002	Phạm Thị Nga	01/01/1934	031134013637	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
336	01192109000021	Phạm Thị Ngâu	15/10/1950	031150010748	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
337	00011924000005	Nguyễn Thị Ngoạt	01/02/1950	031150010296	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
338	01192109000020	Ninh Thị Ngọc	03/09/1950	031150000207	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
339	11917246000002	Nguyễn Thị Ngợi	01/02/1946	022146004749	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
340	11917235000002	Nguyễn Thị Nguyên	01/01/1935	031135002554	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
341	00011924000007	Đoàn Thị Nguyệt	01/02/1950	031150006930	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
342	11917247000002	Phạm Thị Nhi	16/01/1947	031147005594	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
343	11917248000007	Nguyễn Thị Nhi	10/11/1948	031148000378	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
344	11917239000001	Nguyễn Thị Nhị	01/02/1939	031139001131	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
345	11917245000002	Nguyễn Thị Nhị	09/11/1945	031145006923	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
346	01192109000039	Phạm Thị On	12/09/1950	031150013342	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
347	11917239000008	Hà Thị Phất	09/07/1939	031139003938	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
348	01192118000014	Tô Thị Phòng	08/03/1951	031151009559	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
349	01192118000041	Nguyễn Thúy Phòng	24/08/1951	031151006599	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
350	11917145000003	Bùi Đình Sai	28/04/1945	031045004272	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
351	11917148000005	Nguyễn Đình Sơn	10/10/1948	031048005847	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
352	11920199000003	Phạm Quang Tặng	10/01/1951	031051007921	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
353	01192109000027	Phạm Thị Tần	12/10/1950	031150008962	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
354	11917149000004	Tô Quang Tỉnh	10/02/1949	031049001062	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
355	11917240000003	Nguyễn Thị Tý	01/02/1940	031140006913	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
356	00119239000005	Nguyễn Thị Thài	22/12/1949	031149007993	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
357	11917143000002	Đoàn Đức Thái	15/08/1943	031043000992	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
358	11914205100008	Phạm Thị Thảo	11/10/1951	031151006166	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
359	00119239000006	Đoàn Thị Thung	05/07/1949	031149003211	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
360	00119200000020	Nguyễn Thành Trung	14/12/1950	031050008391	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
361	11917145000001	Lê Thế Trung	15/02/1945	034045007286	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
362	11917138000004	Đỗ Xuân Viết	06/05/1938	031038002864	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
363	01192118000013	Đỗ Thị Vưỡng	01/02/1951	031151007403	TDP Hòa Quang		740.000			740.000		
364	11914246000009	Hoàng Thị Chu	12/12/1946	031146001471	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
365	00119199000002	Vũ Thị Chùn	01/10/1949	031149002924	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
366	11914249000001	Nguyễn Thị Diệp	01/01/1949	031149002923	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
367	11914238000005	Nguyễn Thị Đạm	20/03/1938	030138000013	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
368	11914135000002	Đỗ Văn Điền	10/06/1935	031035000560	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
369	11914241000005	Hoàng Thị Hải	05/10/1941	031141000531	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
370	11914242000001	Vũ Thị Hồng	01/01/1942	031142001376	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
371	11914247000007	Phạm Thị Lề	02/05/1947	031147000052	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
372	11914245000004	Lê Thị Lộc	12/02/1945	031145000387	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
373	11914141000003	Phạm Văn Nho	02/03/1941	036041001219	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
374	11914143000001	Nguyễn Văn Phượng	01/01/1943	001043004121	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
375	11914241000007	Đoàn Thị Rành	20/10/1941	031141001093	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
376	01192109000032	Hà Thị Sông	19/10/1950	031150003198	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
377	11914248000012	Phạm Thị Thuận	19/08/1948	031148001606	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
378	11914242000009	Vũ Thị Vẹt	10/05/1942	031142000839	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
379	11914245000007	Phạm Thị Thúy Vinh	06/06/1945	031145001060	TDP Hùng Sơn		740.000			740.000		
380	00001193000003	Lưu Thị Ấp	01/01/1950	031150006750	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
381	11923136000001	Lưu Đức Công	01/01/1936	031035000529	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
382	01192118000024	Phạm Thị Chùm	19/04/1951	031151006005	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
383	11923144000003	Nguyễn Công Dụng	01/01/1944	031044000365	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
384	11923249000004	Nguyễn Thị Đá	12/05/1949	031149006208	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
385	11920199000014	Bùi Văn Điệp	09/06/1951	031051000970	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
386	11923235000002	Hoàng Thị Giải	02/02/1935	031135003062	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
387	11923243000002	Đoàn Thị Hạc	01/01/1943	031143006783	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
388	11920199000019	Trần Trọng Hách	25/08/1951	031051000969	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
389	11923240000001	Bùi Thị Hồng	02/02/1940	031140007734	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
390	11923243000001	Tô Thị Lá	01/01/1943	031143005285	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
391	11923241000001	Đỗ Thị Lãng	01/01/1941	031141004266	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
392	11923249000002	Tô Thị Lạng	01/01/1949	031149055623	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
393	11923242000002	Nguyễn Thị Liễu	01/04/1942	031142004760	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
394	11923248000005	Tô Thị Loan	11/12/1948	031148009220	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
395	00001193000004	Trần Thị Loàn	30/06/1950	022150003969	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
396	11923249000003	Tô Thị Lơi	01/01/1949	031149000957	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
397	11923142000001	Lưu Đức Miện	02/03/1942	031042000904	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
398	11923247000001	Vũ Thị Mỹ	15/08/1947	031147000205	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
399	11923234000002	Tô Thị Ngao	03/02/1934	031134003799	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
400	11923241000002	Nguyễn Thị Ngân	01/01/1941	031141002440	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
401	11923132000002	Phạm Văn Nghi	01/01/1932	031032004383	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
402	11923142000002	Tô Anh Ngoạn	01/01/1942	031042004218	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
403	11923138000001	Phạm Quang Ngọc	01/01/1938	031038000404	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
404	11923244000005	Phạm Thị Nguyệt	01/05/1944	031144004112	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
405	11923246000002	Tô Thị Nhạc	01/01/1946	031146008218	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
406	11923244000002	Đỗ Thị Nhạn	10/06/1944	031144002595	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
407	11923242000001	Nguyễn Thị Nhâm	01/01/1942	031142002835	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
408	11923243000003	Nguyễn Thị Nhi	01/01/1943	031143003949	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
409	11923248000004	Đoàn Thị Nhiều	18/04/1948	031148004530	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
410	11923229000001	Bùi Thị Ổn	01/01/1929	031129001668	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
411	11923241000003	Bùi Thị Phơ	19/06/1941	031141000466	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
412	11920199000007	Đoàn Thị Phụng	01/01/1951	031151010259	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
413	11920199000008	Phạm Quang Quýnh	01/01/1951	031051007809	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
414	11923245000001	Trần Thị Sỏi	01/01/1945	031145004373	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
415	11923235000001	Bùi Thị Tuy	01/01/1935	031135002208	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
416	11923236000002	Nguyễn Thị Từ	01/01/1936	031136007593	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
417	11923244000001	Tô Thị Tưởng	01/01/1944	031144002878	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
418	11923239000001	Tô Thị Thanh	13/07/1939	031139005818	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
419	11923248000003	Lưu Thị Thành	01/01/1948	031148001257	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
420	11923235000003	Bùi Thị Thao	02/05/1935	031135005881	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
421	11920199000009	Nguyễn Thị Thức	01/01/1951	031051008642	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
422	11923244000003	Nguyễn Thị Vanh	16/06/1944	031144003845	Thôn Đồng Bài		740.000			740.000		
423	11935245000001	Nguyễn Thị Bèn	20/10/1945	031145000026	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
424	11935240000002	Nguyễn Thị Cấp	21/08/1940	031140001575	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
425	11935248000002	Đinh Tiến Đào	19/12/1948	017048000008	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
426	11935234000001	Phạm Thị Đích	01/01/1934	031134000534	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
427	11935147000001	Nguyễn Viết Đựng	01/01/1947	031047004313	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
428	11935244000002	Hoàng Thị Gái	10/10/1944	031144004231	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
429	11935238000003	Hà Thị Giang	08/02/1938	031138004432	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
430	11935236000003	Trần Thị Hạ	01/01/1936	031136007959	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
431	11935229000001	Nguyễn Thị Hầu	01/12/1929	031129000203	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
432	11935238000002	Lê Thị Hẹn	01/01/1938	035138000542	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
433	11935240000001	Nguyễn Thị Ké	01/01/1940	031140003314	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
434	11935129000001	Nguyễn Tiến Kim	01/01/1929	031029000133	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
435	01192118000027	Nguyễn Thị Mái	17/03/1951	031151006111	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
436	11935244000001	Hà Thị Múa	08/12/1944	031144001101	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
437	11935147000003	Vũ Văn Năng	12/12/1947	031047001895	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
438	11935232000001	Đỗ Thị Nhịnh	01/01/1932	022132002908	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
439	11941040000002	Đỗ Quang Phi	06/01/1950	031050003634	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
440	11935235000001	Vũ Thị Phin	01/01/1935	022135000005	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
441	11935147000002	Vũ Hữu Tỉnh	20/02/1947	031047001896	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
442	11935235000002	Nguyễn Thị Toán	03/07/1935	031135000780	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
443	00011942000004	Phạm Thị Tuyên	06/06/1950	008150000125	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
444	11935248000001	Phạm Thị Thiếc	15/08/1948	031148000971	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
445	11935238000001	Hoàng Thị Thơm	01/01/1938	031138005541	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
446	11935244000003	Trần Thị Thuận	20/10/1944	031144001099	Thôn Gia Luận		740.000			740.000		
447	11941232000002	Hoàng Thị Cận	03/08/1932	031132000256	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
448	11941236000002	Hoàng Thị Chính	15/08/1936	031136000764	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
449	11941240000001	Bùi Thị Đào	02/02/1940	031140001605	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
450	11941232000003	Nguyễn Thị Điều	15/10/1932	030132000420	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
451	11941240000002	Hoàng Thị Đượng	05/08/1940	301140007683	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
452	11941249000001	Đoàn Thị Hoan	10/04/1949	031149000204	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
453	11941247000003	Đinh Thị Hồng	01/01/1947	031147002061	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
454	119470000001	Lê Đình Khắp	20/03/1950	031050001434	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
455	11941247000004	Nguyễn Thị Khoảng	07/07/1947	031147002033	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
456	11941132000001	Vũ Đình Khôi	18/01/1932	031032000384	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
457	11941238000004	Bùi Thị Mờm	08/10/1938	031138001043	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
458	11941136000001	Hoàng Văn Nội	02/10/1936	031036000650	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
459	11941131000001	Đặng Văn Ngõ	01/01/1931	031031000229	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
460	11941245000008	Phùng Thị Nhiễu	10/11/1945	031145001379	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
461	11941139000002	Vũ Văn Rộng	10/08/1939	031039000593	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
462	11914205100010	Nguyễn Thị Sửu	25/10/1951	031151002562	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
463	11941146000002	Nguyễn Xuân Tám	08/10/1946	031046001284	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
464	11941242000003	Nguyễn Thị Tè	09/07/1942	031142001211	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
465	11941248000003	Bùi Thị Tích	13/07/1948	031148007603	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
466	11941246000003	Đặng Thị Tươi	01/10/1946	031146009299	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
467	11914205100003	Vũ Văn Trần	20/08/1951	031051002034	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
468	11941248000001	Nguyễn Thị Xoan	02/02/1948	031148002630	Thôn Hải Sơn		740.000			740.000		
469	11938247000001	Vũ Thị Ân	24/04/1947	031147000322	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
470	11938239000001	Nguyễn Thị Bê	01/01/1939	031139001061	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
471	11938246000002	Vũ Thị Chẹt	05/05/1946	031146001389	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
472	11938240000001	Nguyễn Thị Chỉnh	05/02/1940	031140001348	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
473	11938140000001	Nguyễn Thiện Chính	20/05/1940	031040001141	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
474	11938246000003	Vũ Thị Giá	17/06/1946	031146001438	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
475	11938146000001	Vũ Văn Giảng	08/02/1946	031046001285	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
476	00119440000002	Nguyễn Đăng Hào	06/03/1950	031050003237	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
477	11938236000001	Ngô Thị Hiển	25/11/1936	031136000097	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
478	119440000001	Vũ Văn Khải	03/02/1950	031050003786	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
479	11938247000002	Ngô Thị Long	10/08/1947	031147000068	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
480	11938245000002	Vũ Thị Lơ	01/02/1945	031145001378	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
481	11938245000001	Lưu Thị Lưu	01/01/1945	031145001380	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
482	11938145000001	Ngô Văn Mùi	05/05/1945	031045000705	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
483	00119200000008	Hoàng Ngọc Quế	05/08/1950	001050013771	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
484	11938246000001	Nguyễn Thị Sinh	08/03/1946	031146001388	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
485	11938239000002	Nguyễn Thị Tịnh	01/01/1939	031040001362	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
486	11938239000003	Vũ Thị Thịnh	10/10/1939	022139000389	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
487	01192118000019	Nguyễn Thị Thoại	08/03/1951	031151002205	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
488	11938249000001	Vũ Thị Thuận	02/03/1949	022149000719	Thôn Hiền Hào		740.000			740.000		
489	119319000001	Lương Văn An	25/10/1949	031049007142	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
490	11926244000001	Trần Thị Ấu	18/02/1944	031144004408	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
491	11926138000001	Nguyễn Văn Biển	01/01/1938	031038000032	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
492	11926149000002	Ngô Quang Cờ	10/04/1949	031049008608	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
493	11926246000006	Đoàn Thị Chiến	31/07/1946	031146006828	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
494	11926248000003	Nguyễn Thị Dần	23/10/1948	031148004378	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
495	11932035000004	Bùi Mạnh Đa	25/03/1950	031050008312	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
496	11926240000002	Lê Thị Đào	08/08/1940	031140006000	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
497	11926235000003	Ngô Thị Đức	26/07/1935	031135003099	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
498	11926247000002	Tô Thị Giáo	06/03/1947	031147006187	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
499	11926149000001	Ngô Đại Hiện	22/02/1949	031049001513	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
500	11926148000003	Trần Văn Hú	21/10/1948	031048007786	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
501	11932035000006	Ngô Quang Hùng	20/04/1950	031050006623	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
502	00011933000002	Trần Thị Hữu	01/02/1950	022150003985	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
503	00011933000003	Hoàng Thị Kiểm	14/04/1950	031150010127	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
504	11926140000001	Ngô Quang Kình	10/06/1940	031040003926	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
505	11926246000008	Nguyễn Thị Kình	01/07/1946	031146008392	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
506	11926236000003	Trần Thị Ký	10/07/1936	031136005967	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
507	11926238000001	Bùi Thị Khá	02/02/1938	031138000123	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
508	11926238000005	Nguyễn Thị Lạm	21/07/1938	031135005654	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
509	11926246000007	Nguyễn Thị Loan	20/10/1946	030146007477	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
510	01192118000009	Bùi Thị Lườn	02/03/1951	031151008890	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
511	11926242000001	Đoàn Thị Măng	20/06/1942	031142000541	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
512	11920199000006	Trần Ngọc Minh	02/03/1951	031051004680	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
513	11926249000002	Trần Thị Minh	01/07/1949	031149006286	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
514	11926231000001	Tô Thị Nếm	13/07/1931	031131003081	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
515	11926248000001	Lương Thị Nền	07/03/1948	031148004819	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
516	01192118000008	Trần Thị Nở	03/03/1951	031151006626	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
517	11926146000001	Lê Khắc Ngao	10/10/1946	031046000824	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
518	11926147000001	Ngô Quang Nghĩa	20/01/1947	031047000506	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
519	11926246000004	Trần Thị Ót	18/04/1946	031146008726	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
520	00119200000023	Nguyễn Hữu Sinh	17/12/1950	031050008743	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
521	11926247000001	Trần Thị Sinh	26/02/1947	031147001030	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
522	11926240000001	Mạc Thị Tính	01/01/1940	030140008769	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
523	119329000001	Phạm Thị Tỳ	24/12/1949	031149007479	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
524	11932035000005	Ngô Quang Thành	25/03/1950	031050010124	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
525	11926238000002	Đoàn Thị Thảo	20/04/1938	031138003727	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
526	11926238000006	Trần Thị Thoan	05/08/1938	031138003393	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
527	11932035000003	Trần Văn Thực	26/02/1950	031050009797	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
528	01192109000018	Trần Thị Viễn	18/07/1950	031150009717	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
529	11926247000003	Phạm Thị Xuê	12/05/1947	031149009460	Thôn Hoàng Châu		740.000			740.000		
530	11920248000003	Đoàn Thị Bảo	18/01/1948	031148001623	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
531	00119200000018	Đỗ Thị Bến	01/09/1950	031150005745	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
532	11920246000004	Vũ Thị Bến	06/04/1946	031146007541	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
533	00011927000005	Trần Thị Bòng	06/06/1950	031150008421	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
534	11920137000001	Phạm Văn Cường	01/01/1937	031037000068	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
535	11920143000002	Phạm Hồng Chỉ	12/09/1943	031043000453	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
536	11920246000007	Đỗ Thị Chiêu	10/07/1946	031146006748	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
537	01192109000034	Lưu Thị Chuốt	20/11/1950	031150005821	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
538	11920236000001	Vũ Thị Dọng	01/01/1936	022136000279	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
539	11920240000001	Nguyễn Thị Dược	01/01/1940	031140006327	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
540	00119260000004	Nguyễn Văn Dương	12/05/1950	031050006667	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
541	11920147000001	Nguyễn Văn Đảo	01/05/1947	031047006476	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
542	11920230000001	Phạm Thị Gái	01/01/1930	031130006000	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
543	11920246000005	Phạm Thị Gái	05/05/1946	031146006623	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
544	11920248000005	Đỗ Thị Gái	01/01/1948	031148002055	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
545	11920245000002	Trần Thị Gàng	19/09/1945	031145006224	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
546	11920238000007	Phạm Thị Hợi	04/03/1939	031139007537	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
547	11920248000007	Nguyễn Thị Kèng	06/06/1948	031148004371	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
548	00011927000002	Trần Thị Lại	01/01/1950	031150008945	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
549	11920245000001	Phạm Thị Len	20/05/1945	031145000981	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
550	11920146000002	Nguyễn Tiến Lộc	20/06/1946	031046000584	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
551	11920238000001	Phạm Thị Mịnh	01/01/1938	031138005118	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
552	11920230000003	Nguyễn Thị Mòng	05/05/1930	031130006669	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
553	11920246000003	Phạm Thị Mọt	01/01/1946	031146009043	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
554	11920145000001	Phạm Quang Mỹ	10/02/1945	031045004495	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
555	11920235000003	Đoàn Thị Ngắn	08/03/1935	031135002958	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
556	11920239000003	Nguyễn Thị Ngọ	01/01/1939	031139006735	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
557	11920249000004	Nguyễn Thị Toán	01/01/1949	022149000535	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
558	11920242000001	Khúc Thị Tú	25/10/1942	031142000189	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
559	11920145000002	Phạm Minh Tuyết	12/12/1945	031045003818	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
560	11920137000002	Nguyễn Văn Tỵ	01/02/1937	030037000645	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
561	11920249000007	Bùi Thị Thay	05/05/1949	031149001793	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
562	11920237000001	Lê Thị Thắng	01/01/1937	022137001987	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
563	11920236000002	Đinh Thị Thiệp	20/06/1936	031136006286	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
564	11920146000003	Phạm Ngọc Thìn	12/10/1946	031046000965	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
565	11920247000001	Đinh Thị Viễn	01/01/1947	031147009067	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
566	11914205100004	Phạm Thị Vụ	21/09/1951	031151007362	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
567	00119269000003	Phạm Thị Xy	24/12/1949	031149000081	Thôn Ninh Tiếp		740.000			740.000		
568	11920233000001	Trần Thị Bé	01/01/1933	031133004109	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
569	11920247000003	Trần Thị Bé	20/02/1947	031147003725	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
570	11920235000002	Phạm Thị Cát	01/01/1935	031135003196	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
571	11920145000004	Đoàn Quang Chiêm	25/12/1945	031045005491	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
572	11920249000008	Nguyễn Thị Chinh	04/08/1949	031149000479	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
573	11920248000008	Phạm Thị Chức	16/07/1948	031148001258	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
574	00119200000014	Đinh Thị Dèm	15/09/1950	031150006598	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
575	11920243000002	Lê Thị Dứa	27/02/1943	031143005721	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
576	11920229000001	Phạm Thị Điều	01/01/1929	031130004303	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
577	11920234000002	Phạm Thị Đỉnh	01/01/1934	031134000048	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
578	11920147000002	Phạm Hồng Đượng	20/08/1947	031047006315	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
579	00119269000002	Vũ Thị Gổng	04/12/1949	031149001532	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
580	11920148000001	Đỗ Trọng Giản	01/01/1948	031048001088	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
581	11920199000018	Đinh Thanh Hào	09/08/1951	031051004557	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
582	11920249000001	Tô Thị Hiệm	03/01/1949	031149006172	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
583	11920234000001	Trần Thị Hỏ	01/01/1934	031134001878	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
584	11920247000002	Phạm Thị Kêu	01/01/1947	031147001270	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
585	119269000001	Trần Thị Khánh	08/12/1949	031149007126	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
586	119259000001	Phạm Văn Khương	25/12/1949	031049000393	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
587	11920249000003	Nguyễn Thị Lấn	01/01/1949	031149007791	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
588	11920143000001	Lê Văn Lịch	08/02/1943	031043000574	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
589	11920240000002	Bùi Thị Lĩnh	05/01/1940	031140004058	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
590	00011927000006	Nguyễn Thị Minh Loan	24/05/1950	031150001329	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
591	00119260000002	Lương Văn Lộ	01/01/1950	031050009815	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
592	00119260000003	Nguyễn Cảnh Lộ	13/01/1950	031050001782	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
593	11920141000001	Vũ Ngọc Luyến	22/04/1941	031041000389	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
594	11920249000002	Vũ Thị Hiền Lương	08/01/1949	031149003034	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
595	11920249000005	Bùi Thị Lý	20/02/1949	031149001304	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
596	11920239000001	Nguyễn Thị Mão	01/01/1939	031139000487	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
597	11920248000001	Phạm Thị Miền	12/11/1948	031148008408	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
598	11914204900000	Nguyễn Thanh Minh	07/09/1949	031049007515	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
599	11920244000002	Nguyễn Thị Mịnh	04/04/1944	031144000189	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
600	00011927000003	Trần Thị Mong	01/01/1950	001150007497	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
601	11920239000002	Cao Thị Mơ	01/01/1939	022139000139	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
602	00011927000004	Phạm Thị Mỳ	04/01/1950	031150007223	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
603	11920238000005	Nguyễn Thị Nệm	01/01/1930	031130004722	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
604	01192118000037	Lê Thị Ngào	10/08/1951	031151007683	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
605	11920248000004	Lê Thị Ngọt	01/01/1948	031148000117	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
606	11920199000017	Nguyễn Văn Phiến	10/10/1951	031051007773	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
607	11920246000001	Phạm Thị Quýt	01/01/1946	031146000835	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
608	11920227000003	Vũ Thị Sún	05/05/1927	031127002267	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
609	11920142000002	Nguyễn Huy Tặng	15/08/1942	031042005192	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
610	11920249000009	Nguyễn Thị Tiềm	22/07/1949	031149007683	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
611	11920246000006	Nguyễn Thị Tìm	06/06/1946	031146007610	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
612	11920238000008	Tạ Thị Tuy	01/05/1938	031158018216	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
613	11920248000006	Đoàn Thị Tý	01/07/1948	031148001070	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
614	11920228000002	Phạm Thị Thanh	01/01/1928	031128003181	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
615	11920244000001	Nguyễn Thị Vân Thanh	01/01/1944	031144001038	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
616	01192109000035	Nguyễn Thị Theo	25/11/1950	031150000113	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
617	11920241000001	Phạm Thị Thềm	01/01/1941	031141000569	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
618	11920243000004	Nguyễn Thị Thiển	01/06/1943	031143000854	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
619	11920238000002	Vũ Thị Thiết	01/01/1938	031138006071	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
620	11920145000003	Nguyễn Văn Thoại	13/12/1945	031045000866	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
621	11920243000001	Vũ Thị Thuân	01/01/1943	031143006265	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
622	11920144000001	Nguyễn Hồng Luân (Nguyễn Văn Thức)	30/03/1944	031044004827	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
623	11920142000001	Phạm Công Trình	15/03/1942	031042004457	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
624	11920140000001	Phạm Minh Trung	20/05/1940	031040000647	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
625	11920148000002	Nguyễn Văn Vịnh	20/10/1948	031048001087	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
626	11920243000005	Nguyễn Thị Vờ	10/07/1943	031143005466	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
627	11920248000009	Nguyễn Thị Xanh	15/11/1948	031148010338	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
628	11920235000001	Vũ Thị Xứng	01/01/1935	031135002102	Thôn Nghĩa Lộ		740.000			740.000		
629	11929142000002	Nguyễn Văn Ái	01/02/1942	031042005622	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
630	11929249000002	Bùi Thị Ái	01/02/1949	031149004746	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
631	01192118000032	Đỗ Thị An	01/01/1951	031151006391	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
632	11929240000002	Đỗ Thị Cơ	01/02/1940	031140005656	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
633	01192109000037	Phạm Thị Chí	03/12/1950	031150008092	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
634	00119350000002	Phạm Thế Dành	20/01/1950	031050010693	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
635	11929148000002	Đỗ Văn Doãn	25/08/1948	031048000941	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
636	11929247000003	Lưu Thị Đỏ	12/08/1947	031147007217	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
637	11929247000005	Đoàn Thị Được	21/12/1947	031147005176	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
638	11929230000003	Đỗ Thị Gọ	15/02/1930	031130007479	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
639	11929242000001	Đỗ Thị Giàng	25/04/1942	031142006223	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
640	00011936000003	Phạm Thị Hải	14/01/1950	031150001811	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
641	119359000001	Phạm Thị Hạo	18/12/1949	031149007981	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
642	119350000001	Nguyễn Văn Hồng	02/01/1950	033050008148	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
643	00119350000006	Đỗ Xuân Kỷ	05/05/1950	031050003091	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
644	11929234000001	Đỗ Thị Kỷ	01/02/1934	031134000473	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
645	11929244000004	Đàm Thị Lác	01/02/1944	031144004908	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
646	11929239000001	Đỗ Thị Loa	01/01/1939	031139005301	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
647	11929244000003	Phạm Thị May	01/02/1944	031144006509	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
648	11929237000002	Đoàn Thị Nền	01/02/1937	031137004600	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
649	11929235000002	Phạm Thị Nụ	01/02/1935	031135004713	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
650	11929143000001	Đỗ Văn Nga	02/12/1943	031043004974	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
651	11929244000007	Trần Thị Ngọ	10/07/1944	031144004925	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
652	11929223000001	Phạm Thị Ngữ	01/01/1948	031148005141	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
653	11929244000005	Đỗ Thị Pháo	01/02/1944	031144003579	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
654	11929233000003	Lưu Thị Phiên	16/04/1933	031133006418	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
655	11929243000001	Nguyễn Thị Phương	01/01/1943	031143007206	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
656	01192118000015	Hoàng Thị Sáng	01/02/1951	031151010122	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
657	11929236000001	Đỗ Thị Sẹo	01/01/1936	031136000560	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
658	11929142000003	Nguyễn Hoài Tầm (Văn Tầm)	12/04/1942	031042003562	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
659	00119350000007	Đàm Văn Tô	04/06/1950	031050000118	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
660	11929238000001	Lương Thị Ty	01/01/1938	031138002527	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
661	11929244000002	Trần Thị Thủy	01/01/1944	031144004798	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
662	11929142000004	Đỗ Tiến Việt	27/12/1942	031042000727	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
663	11929241000001	Bùi Thị Xá	01/02/1941	031141005192	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
664	01192118000017	Đỗ Thị Yến	25/02/1951	031151005844	Thôn Phong Niên		740.000			740.000		
665	11932128000001	Nguyễn Đình Ánh	01/01/1928	031028000112	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
666	11932233000001	Nguyễn Thị Bê	01/01/1933	031133002909	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
667	11932242000001	Bùi Thị Cưu	01/01/1942	031142003949	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
668	00011939000002	Đồng Thị Chúc	28/02/1950	031150008298	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
669	00119200000013	Nguyễn Bá Chúc	22/09/1950	031050008004	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
670	11932144000002	Bùi Đình Đăng	04/05/1944	031044000118	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
671	11932148000002	Nguyễn Đình Đoan	05/10/1948	031048005267	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
672	11932246000001	Lưu Thị Đô	04/05/1946	031146008703	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
673	11932247000003	Bùi Thị Đước	13/04/1947	031147004856	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
674	11932235000002	Nguyễn Thị Giã	01/01/1935	031135005191	Thôn Phù Long		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
675	00119389000002	Nguyễn Thị Hạnh	25/12/1949	031149006032	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
676	119380000001	Vũ Văn Hiển	03/01/1950	031050009487	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
677	11932147000001	Nguyễn Đình Khôi	05/04/1947	031047004418	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
678	11932240000004	Nguyễn Thị Là	05/04/1940	031140004870	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
679	11932249000003	Bùi Thị Lá	04/05/1949	031149009163	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
680	11932248000004	Bùi Thị Len	05/10/1948	031148005910	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
681	11932245000001	Lê Thị Liên	01/01/1945	022145002302	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
682	11932248000002	Đỗ Thị Lưu	19/05/1948	031148005425	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
683	11932248000003	Bùi Thị Mần	04/05/1948	031148008255	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
684	11932247000001	Nguyễn Thị Miến	03/03/1947	031147007570	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
685	11932249000002	Trần Thị Mơ	05/04/1949	031149002275	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
686	00119200000017	Nguyễn Đình Mua	03/05/1950	031050008565	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
687	11932240000002	Nguyễn Thị Muộn	08/03/1940	031140008560	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
688	11932233000002	Nguyễn Thị Nên	01/01/1933	031133000066	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
689	11932245000002	Nguyễn Thị Ngọp	15/10/1945	031145004756	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
690	11932242000002	Trần Thị Phượng	22/02/1942	031142004782	Thôn Phù Long		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
691	00119200000016	Bùi Đình Rừng	19/08/1950	031050009910	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
692	11932144000001	Nguyễn Đình Sáng	03/04/1944	031044004162	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
693	11932149000002	Trần Văn Sao	01/02/1949	031049001294	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
694	11932236000001	Nguyễn Thị Sọ	01/01/1936	031136006166	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
695	11932231000001	Nguyễn Thị Sú	05/04/1931	031131002836	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
696	00011939000008	Nguyễn Thị Thái	02/05/1950	031150006137	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
697	11932242000003	Nguyễn Thị Thanh	10/10/1942	031142002797	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
698	11932249000001	Nguyễn Thị Thị	03/02/1949	031149001098	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
699	11932240000001	Đinh Thị Thiếp	01/01/1940	031140005431	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
700	11932238000001	Đặng Thị Thời	05/04/1938	031138000105	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
701	01192118000011	Bùi Thị Thủy	03/03/1951	031151010287	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
702	11920199000013	Nguyễn Đức Ưu	05/05/1951	031051001066	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
703	11932148000001	Nguyễn Tiến Xây	02/07/1948	031048004525	Thôn Phù Long		740.000			740.000		
704	11941247000007	Đoàn Thị Can	20/09/1947	031147002130	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
705	01192118000033	Hoàng Thị Cấp	05/06/1951	031151006451	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
706	11941237000002	Trần Thị Cúc	20/08/1937	031137003460	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
707	11941239000001	Vũ Thị Choi	20/02/1939	031139001087	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
708	11941226000001	Vũ Thị Chu	08/03/1926	031126003102	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
709	00119200000012	Bùi Trắc Chuẩn	16/08/1950	031050001511	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
710	11941142000001	Hoàng Ngọc Dũng	10/10/1942	031042003917	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
711	11941238000005	Phạm Thị Đọn	15/10/1938	031138001063	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
712	11941040000001	Vũ Thị Đựng	01/01/1940	031140003896	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
713	11941245000005	Hoàng Thị Gái	20/06/1945	031145006960	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
714	11941236000003	Bùi Thị Hằng	30/08/1936	031136006127	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
715	11941247000001	Vũ Thị Hét	20/07/1947	031147002062	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
716	11941236000001	Vũ Thị Hội	05/05/1936	031136007106	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
717	119480000001	Phạm Thị Hồng	16/04/1950	031150003961	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
718	11920199000012	Đồng Sỹ Hùng	10/02/1951	031051001693	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
719	11941141000002	Hoàng Văn Kê	01/10/1942	031042006325	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
720	11941242000002	Hoàng Thị Lành	08/03/1942	031142001283	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
721	11941245000007	Hoàng Thị Lành	20/10/1945	031145001381	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
722	11941242000001	Nguyễn Thị Lĩnh	01/01/1942	031142004528	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
723	11941245000002	Vũ Thị Lọc	08/03/1945	031145000960	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
724	11941148000002	Lê Văn Lượng	04/10/1948	031048001525	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
725	11941238000002	Hoàng Thị Mách	30/04/1938	031138001094	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
726	11941242000005	Hoàng Thị Miền	20/12/1942	031142000866	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
727	11941245000009	Nguyễn Thị Hải Minh	23/12/1945	031145001374	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
728	11941244000002	Hoàng Thị Ngồi	01/01/1944	031144004944	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
729	00119200000022	Vũ Tiến Phú	02/12/1950	031050000815	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
730	11941233000002	Vũ Thị Quen	28/01/1933	031133000555	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
731	11941245000003	Hoàng Thị Quế	23/04/1945	031145007223	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
732	11941230000002	Hoàng Thị Te	06/05/1930	031130000471	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
733	11941244000004	Vũ Thị Tiếp	10/10/1944	031144001117	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
734	11941246000001	Trần Thị Tính	01/01/1946	031146001329	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
735	11941238000003	Đỗ Thị Thà	01/06/1938	031138000314	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
736	11941146000001	Đoàn Đức Thành	13/09/1946	031046001322	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
737	11941144000001	Lê Minh Thạnh	10/03/1944	031044000676	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
738	11941232000001	Trần Thị Thu	08/03/1932	031132004441	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
739	11941139000001	Hoàng Văn Vân	10/02/1939	031038000870	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
740	11941244000003	Vũ Thị Vinh	10/10/1944	031144005648	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
741	11941241000001	Vũ Thị Vưu	01/01/1941	031141005993	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
742	11941247000006	Nguyễn Thị Xính	10/08/1947	031147004468	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
743	11941248000002	Phạm Thị Xoan	02/04/1948	031148002734	Thôn Trân Châu		740.000			740.000		
744	119349000001	Bùi Trắc Bỉ	10/10/1949	031049001543	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
745	11929236000003	Vũ Thị Bình	02/08/1936	031136006992	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
746	11929240000001	Nguyễn Thị Bờ	01/01/1940	031140004052	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
747	11929236000004	Tô Thị Bút	10/12/1936	031136006439	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
748	11929243000003	Nguyễn Thị Bưởi	30/05/1943	031143000050	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
749	11929229000001	Nguyễn Thị Cần	02/05/1929	022129002708	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
750	11929217000001	Phạm Thị Chậm	07/09/1937	031137000883	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
751	11929234000003	Nguyễn Thị Chậm	20/10/1934	031134004368	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
752	11929248000004	Trịnh Thị Chiu	05/06/1948	031148005479	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
753	11929248000001	Trương Thị Dính	01/01/1948	030148002639	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
754	11929147000001	Phạm Khắc Dìu	03/04/1947	031047004703	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
755	01192118000043	Nguyễn Thị Kim Dung	02/09/1951	031151001189	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
756	11929241000002	Đặng Thị Đặt	20/08/1941	031141005489	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
757	11929240000003	Đoàn Thị Đức	04/05/1940	031140000403	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
758	11929247000002	Đinh Thị Giàng	08/06/1947	031147005244	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
759	11929239000002	Bùi Thị Hạ	28/03/1939	031139003949	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
760	01192118000010	Nguyễn Thị Hải	03/02/1951	031151001561	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
761	11929148000001	Bùi Huy Hốt	17/02/1948	031048004203	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
762	11929246000001	Nguyễn Thị Kền	20/05/1946	031146008245	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
763	00119350000004	Nguyễn Anh Khải	20/03/1950	031050006121	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
764	11929246000002	Phạm Thị Khại	21/06/1946	031146007289	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
765	11929242000003	Đặng Thị Khê	21/10/1942	031142000324	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
766	11929245000001	Vương Thị Khuyên	01/01/1945	027145003143	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
767	11929244000001	Trần Thị Làm	01/01/1944	031144004912	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
768	11929240000005	Phạm Thị Lầm	23/07/1940	031140003610	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
769	11914205100005	Đặng Thị Lên	10/10/1951	031151006479	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
770	11929233000002	Phạm Thị Lự	10/03/1933	031133005191	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
771	11929240000006	Phạm Thị Lý	24/11/1940	031140006824	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
772	11929238000005	Bùi Thị Mai	20/10/1938	031138006057	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
773	11929225000001	Nguyễn Thị Mùi	02/06/1925	036128002463	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
774	11929249000003	Nguyễn Thị Mượt	30/08/1949	031149005259	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
775	00119350000008	Bùi Công Nôm	19/05/1950	031050001783	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
776	11929229000002	Bùi Thị Nữ	08/09/1929	031129003627	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
777	11929147000002	Phạm Thế Ngờ	02/05/1947	031087018721	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
778	11929137000001	Bùi Chí Nguyện	16/06/1937	031037006510	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
779	11929244000006	Đồng Thị Nhớ	04/03/1944	031042005463	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
780	11929248000002	Bùi Thị Quyền	02/03/1948	031148008301	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
781	00119350000005	Bùi Trắc Sùng	02/05/1950	031050007370	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
782	01192109000025	Phạm Thị Tách	10/10/1950	031150003705	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
783	11929247000001	Đỗ Thị Tấm	01/01/1947	031147000729	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
784	11929133000001	Lê Văn Tiếp	01/01/1933	031033002296	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
785	00119200000021	Đỗ Văn Thọ	04/08/1950	031050005809	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
786	11929140000001	Bùi Ngọc Thoa	11/12/1940	031040002755	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
787	11929144000001	Nguyễn Văn Thoan	14/08/1944	031044000285	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
788	11929242000002	Đặng Thị Vinh	05/08/1942	031142002651	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
789	11929142000001	Đỗ Văn Vọng	01/01/1942	031042005260	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
790	11929238000002	Lê Thị Xếp	26/05/1938	031138002648	Thôn Văn Phong		740.000			740.000		
791	11944237000001	Nguyễn Thị Đào	02/02/1937	030180275	Thôn Việt Hải		740.000			740.000		
792	11944246000001	Trần Thị Oanh	02/08/1946	022146004750	Thôn Việt Hải		740.000			740.000		
793	00119209000004	Vũ Thị Kim Thoa	11/02/1949	031149002741	Thôn Việt Hải		740.000			740.000		
794	11947145000001	Lưu Đức Cừu	05/09/1945	031045004881	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
795	11947249000001	Vũ Thị Huệ	12/06/1949	031149001491	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
796	11947139000001	Trần Quang Hữu	03/05/1939	031039000836	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
797	11947248000004	Trân Thị Nga	03/10/1948	031148002836	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
798	11947244000001	Đồng Thị Ngọ	02/08/1944	031144000384	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
799	11947146000001	Vũ Tiến Nhậm	10/05/1946	031046005043	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
800	11947241000001	Đoàn Thị Ổn	12/04/1941	031141000295	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
801	11947140000001	Nguyễn Thanh Quang	18/03/1940	031040001432	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
802	11947137000001	Nguyễn Văn Riếu	05/06/1937	031037000764	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
803	11947245000001	Hoàng Thị Toàn	02/02/1945	031145001465	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
804	11947248000002	Lê Thị Toàn	10/02/1948	031148000602	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
805	11947227000001	Nguyễn Thị Uy	08/03/1927	031127002874	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
806	11947247000001	Nguyễn Thị Vòng	04/02/1947	031147002170	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
807	11947137000002	Đoàn Văn Biểu	01/09/1937	031037000763	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
808	11947229000001	Lê Thị Chắn	08/02/1929	022129000118	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
809	11947240000002	Phạm Thị Chẹp	07/10/1940	031140006540	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
810	11947247000002	Nguyễn Thị Diệp	10/10/1947	031147002170	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
811	11947241000002	Đoàn Thị Gọn	25/10/1941	031141001046	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
812	11947146000002	Bùi Văn Kiếm	20/10/1946	031046001010	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
813	11947236000001	Phạm Thị Len	08/03/1936	031136000926	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
814	11947236000002	Hoàng Thị Phin	03/07/1936	031136000927	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
815	11947240000001	Lê Thị Thẹo	04/07/1940	031140001436	Thôn Xuân Đám		740.000			740.000		
6.1	**NKT đặc biệt nặng từ 16-60 tuổi**						**79.800.000**			**79.800.000**		
1	119233000001	Ngô Thị Hòa	01/02/1973	031173012311	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
2	11914204000002	Phạm Hồng An	28/09/2004	031304013152	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
3	11914184000002	Nguyễn Hải Dương	01/10/1984	031084022936	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
4	11914169000001	Đỗ Thanh Hiền	28/03/1969	031069023206	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
5	11914110000001	Bàng Vĩnh Hiếu	05/06/2010	031210014647	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
6	11914270000002	Vũ Thị Hưởng	19/02/1970	031170003182	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
7	11914210000001	Bách Thị Ngọc Linh	01/06/2010	031310007295	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
8	11914192000003	Vũ Toàn Thắng	05/10/1992	031092000447	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
9	11914280000002	Nguyễn Thị Phương Lan (Nguyễn Thị Lan)	21/12/1980	031180014078	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
10	11914176000001	Nguyễn Văn Chương	01/01/1976	031076010845	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
11	11914167000001	Nguyễn Thanh Minh	06/07/1967	031067007305	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
12	01192279000004	Trần Văn Quý	10/03/1977	022077001935	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
13	11917289000002	Lê Thị Hậu	16/05/1989	031189022395	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
14	11917178000002	Nguyễn Đại Phúc	25/11/1978	031078017680	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
15	11917187000002	Nguyễn Văn Bắc	05/07/1987	031087007384	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
16	11917174000001	Nguyễn Văn Kiên	06/09/1974	031074014377	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
17	11917210000001	Lê Thị Nguyệt Linh	21/10/2010	001310018196	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
18	11914170000003	Lê Hải Bình	07/05/1970	031070005399	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
19	11914195000001	Nguyễn Sơn Dương	28/07/1995	031095016238	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
20	11914190000002	Phạm Trung Hiếu	30/05/1990	031090024498	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
21	11914108000002	Nguyễn Như Hoàn	17/07/2008	031208007978	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
22	11914275000002	Lê Thị Huyến	24/11/1975	030175000087	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
23	11914108000001	Nguyễn Trung Kiên	03/03/2008	031208001068	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
24	11917180000001	Tô Quang Dũng	27/09/1980	031080017775	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
25	119267000001	Phạm Quốc Hưng	29/11/1987	031087000710	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
26	11917178000003	Cao Văn Tiến	11/09/1978	031078007565	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
27	11917292000001	Nguyễn Thị Thanh	25/05/1992	031192016740	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
28	11914171000002	Hoàng Văn Sinh (Hoàng Xuân Sinh)	01/01/1971	031071015850	TDP Hùng Sơn		1.400.000			1.400.000		
29	11914196000001	Trần Bảo Trung	20/02/1996	022096009716	TDP Hùng Sơn		1.400.000			1.400.000		
30	11923271000001	Lưu Thị Hoài	02/01/1971	031171016476	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
31	11923185000001	Nguyễn Duy Lý	17/11/1985	031085018679	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
32	11941296000001	Tô Thị Hòa	10/10/1996	031196010022	Thôn Hải Sơn		1.400.000			1.400.000		
33	11941183000001	Nguyễn Phú Lợi	06/10/1983	031083014042	Thôn Hải Sơn		1.400.000			1.400.000		
34	11938205000001	Vũ Trần Thảo Vi	14/12/2005	031305013959	Thôn Hiền Hào		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
35	11926290000001	Bùi Thị Hương	10/05/1990	031190023117	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
36	11926294000001	Nguyễn Thị Hồng Nhung	17/12/1994	031194015832	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
37	11926275000001	Trần Thị Thu	01/12/1975	031175013350	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
38	11920172000001	Phạm Minh Bắc	20/05/1972	031072011369	Thôn Ninh Tiếp		1.400.000			1.400.000		
39	11920110000001	Nguyễn Minh Hiếu	11/01/2010	031210007558	Thôn Ninh Tiếp		1.400.000			1.400.000		
40	11920196000002	Phạm Thanh Toàn	16/04/1996	031096015086	Thôn Ninh Tiếp		1.400.000			1.400.000		
41	11920294000001	Bùi Thị Thanh	06/07/1994	031194013146	Thôn Ninh Tiếp		1.400.000			1.400.000		
42	11920196000001	Phạm Quốc Thắng	16/04/1996	031096016359	Thôn Ninh Tiếp		1.400.000			1.400.000		
43	00119236000002	Đoàn Duy Thống	18/02/1986	031086022209	Thôn Ninh Tiếp		1.400.000			1.400.000		
44	11920190000001	Đinh Khắc Duy	20/08/1990	031090019701	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
45	11920108000001	Phạm Quốc Lâm	16/08/2008	031208020144	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
46	119303000001	Phạm Văn Tiệp	17/12/1993	031093010186	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
47	11932193000001	Nguyễn Tuấn Anh	02/05/1993	031093020906	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
48	11932169000001	Bùi Đình Hiền	01/09/1969	031069023078	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
49	119256000001	Trịnh Mai Hương	23/09/1996	031196000851	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
50	11932193000002	Nguyễn Đình Nam	28/08/1993	031093019783	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
51	11932280000001	Nguyễn Thị Vân	11/03/1980	031180007590	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
52	11941278000001	Hoàng Thị Chung	01/01/1978	031178016394	Thôn Trân Châu		1.400.000			1.400.000		
53	11941186000001	Lê Minh Chương	02/09/1986	031086021429	Thôn Trân Châu		1.400.000			1.400.000		
54	11941101000001	Lê Huỳnh Đức	12/11/2001	031201014125	Thôn Trân Châu		1.400.000			1.400.000		
55	11941178000001	Phạm Quang Hưng	30/07/1978	031078012992	Thôn Trân Châu		1.400.000			1.400.000		
56	00119249000002	Đỗ Tiến Đạt	04/12/1999	019099000045	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
57	11929109000001	Phạm Tiến Trường	30/11/2009	031209008031	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
6.2	**NKT đặc biệt nặng là NCT**						**117.250.000**			**117.250.000**		
1	11926160000001	Nguyễn Hữu Dũng	01/01/1960	031060019764	Thôn Hoàng Châu		1.750.000			1.750.000		
2	11914237000001	Hoàng Thị Thanh	10/01/1937	031137004053	TDP Cái Bèo		1.750.000			1.750.000		
3	11914250000004	Trần Thị Mơ	10/10/1950	031150009881	TDP Cát Bà		1.750.000			1.750.000		
4	11914160000001	Hoàng Văn Liệu	15/03/1960	031060001747	TDP Cát Bà		1.750.000			1.750.000		
5	11914164000003	Hoàng Minh Quân	09/05/1964	031064014208	TDP Cát Bà		1.750.000			1.750.000		
6	11914157000002	Nguyễn Văn Sáng	26/03/1957	031057004788	TDP Cát Bà		1.750.000			1.750.000		
7	11917166000002	Nguyễn Văn Hanh	04/06/1966	031066005301	TDP Đôn Lương		1.750.000			1.750.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
8	11917238000007	Đoàn Thị Khảm	05/01/1938	031138004039	TDP Đôn Lương		1.750.000			1.750.000		
9	11917156000004	Dương Đức Long	21/11/1956	031056012243	TDP Đôn Lương		1.750.000			1.750.000		
10	11917144000002	Đoàn Hữu Phát	01/01/1944	031044000497	TDP Đôn Lương		1.750.000			1.750.000		
11	11917152000002	Vũ Trường Sơn	03/10/1952	031052009872	TDP Đôn Lương		1.750.000			1.750.000		
12	11917161000002	Nguyễn Đình Tùng	03/02/1961	031061009186	TDP Đôn Lương		1.750.000			1.750.000		
13	11917235000006	Nguyễn Thị A	24/08/1935	031135000879	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
14	11917159000005	Nguyễn Văn Chẽn	08/11/1959	031059013542	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
15	11917154000002	Hoàng Văn Chiến	15/10/1954	031054002843	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
16	11917246000001	Nguyễn Thị Én	01/01/1946	031146000649	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
17	11917239000002	Nguyễn Thị Mý	01/02/1939	031139006790	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
18	11917223000001	Nguyễn Thị Nết	01/01/1923	038123003644	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
19	11917255000006	Bùi Thị Ninh	29/08/1955	031155013288	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
20	01192118000040	Phan Thị Nga	08/06/1951	030151008253	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
21	01192149000002	Lê Văn Nhanh	10/09/1964	031064009072	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
22	11917242000002	Nguyễn Thị Sình	12/04/1942	031142002890	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
23	11917159000004	Hoàng Văn Tiện	20/12/1959	031059008227	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
24	11914152000003	Hoàng Văn Bình	02/08/1952	031052003979	TDP Hà Sen		1.750.000			1.750.000		
25	11914155000003	Lê Quý Bình	10/01/1955	031055003745	TDP Hà Sen		1.750.000			1.750.000		
26	11917255000007	Nguyễn Thị Ân	02/01/1955	031156014812	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
27	11917165000002	Hà Ngọc Duẩn	27/07/1965	031065014171	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
28	11917158000003	Lê Văn Hải	21/10/1958	031058011682	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
29	11917256000002	Phạm Thị Hậu	19/10/1956	031156016358	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
30	11917162000001	Đoàn Đức Hòa	01/02/1962	031062016761	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
31	11917234000010	Tô Thị Họn	01/02/1934	031134002095	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
32	11917255000002	Phạm Thị Hợp	12/03/1955	031155006509	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
33	11917241000004	Phạm Thị Luật	01/02/1941	031141003426	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
34	119208000001	Tô Quang Tình	30/01/1958	031058015707	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
35	11917158000004	Nguyễn Đình Toán	27/01/1958	031058012905	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
36	11917164000001	Phạm Ngọc Thủy	05/06/1964	031064011937	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
37	11923284000005	Tô Quang Vượng	29/04/1952	031052008562	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
38	11923152000001	Nguyễn Văn Đam	15/02/1952	031052006245	Thôn Đồng Bài		1.750.000			1.750.000		
39	11923257000001	Phạm Thị Hò	01/05/1957	031157014237	Thôn Đồng Bài		1.750.000			1.750.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
40	11923248000001	Nguyễn Thị Khịt	01/01/1948	022148003098	Thôn Đồng Bài		1.750.000			1.750.000		
41	11923252000001	Trần Thị Liệu (Bùi Thị Khoa)	14/08/1952	031152003695	Thôn Đồng Bài		1.750.000			1.750.000		
42	11923232000002	Nguyễn Thị Tạo	01/01/1932	031132005564	Thôn Đồng Bài		1.750.000			1.750.000		
43	11923164000001	Bùi Văn Tú	01/12/1964	031064018379	Thôn Đồng Bài		1.750.000			1.750.000		
44	11923248000002	Tô Thị Thanh	01/01/1948	031148009462	Thôn Đồng Bài		1.750.000			1.750.000		
45	11923243000005	Nguyễn Thị Thênh	02/02/1943	031143004263	Thôn Đồng Bài		1.750.000			1.750.000		
46	11926263000002	Ngô Thị Dung	26/03/1963	031163011678	Thôn Hoàng Châu		1.750.000			1.750.000		
47	11926244000002	Ngô Thị Kim	17/10/1944	031144003945	Thôn Hoàng Châu		1.750.000			1.750.000		
48	11932198000002	Trần Văn Mốc	10/05/1951	031051005084	Thôn Hoàng Châu		1.750.000			1.750.000		
49	11926138000004	Lê Hồng Tuấn	12/10/1938	031038000540	Thôn Hoàng Châu		1.750.000			1.750.000		
50	11926263000001	Bùi Thị Thắng	01/01/1963	031163003832	Thôn Hoàng Châu		1.750.000			1.750.000		
51	11926236000002	Đỗ Thị Thèm	14/04/1936	031136000574	Thôn Hoàng Châu		1.750.000			1.750.000		
52	11920235000004	Ngô Thị Quý	01/01/1935	031135003186	Thôn Ninh Tiếp		1.750.000			1.750.000		
53	11920238000003	Đỗ Thị Ụt	01/01/1938	031138007161	Thôn Ninh Tiếp		1.750.000			1.750.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
54	11920233000003	Phạm Thị Càng	01/01/1933	031133001987	Thôn Nghĩa Lộ		1.750.000			1.750.000		
55	01192118000035	Lê Thị Lại	03/05/1951	031151009553	Thôn Nghĩa Lộ		1.750.000			1.750.000		
56	11920260000001	Tô Thị Vinh	17/04/1960	031160014149	Thôn Nghĩa Lộ		1.750.000			1.750.000		
57	11929249000001	Nguyễn Thị Chính	14/07/1949	031149005441	Thôn Phong Niên		1.750.000			1.750.000		
58	11932137000003	Nguyễn Đình Nháng	01/01/1937	031037000568	Thôn Phù Long		1.750.000			1.750.000		
59	11932161000001	Nguyễn Quang Vinh	28/06/1961	031061009665	Thôn Phù Long		1.750.000			1.750.000		
60	11941247000002	Hoàng Thị Đũn	01/01/1947	031147006751	Thôn Trân Châu		1.750.000			1.750.000		
61	11941157000002	Nguyễn Đình Sơn	10/05/1957	031057007086	Thôn Trân Châu		1.750.000			1.750.000		
62	119203000001	Hoàng Đình Ấm	07/06/1953	031053008284	Thôn Văn Phong		1.750.000			1.750.000		
63	119358000001	Hà Quang Cầu	03/10/1958	031058013682	Thôn Văn Phong		1.750.000			1.750.000		
64	01192159000004	Bùi Trắc Quang	01/01/1965	031065011896	Thôn Văn Phong		1.750.000			1.750.000		
65	11929260000002	Nguyễn Thị Tý	21/01/1960	031160002901	Thôn Văn Phong		1.750.000			1.750.000		
66	11947248000001	Đoàn Thị Hòe	01/01/1948	031150009099	Thôn Xuân Đám		1.750.000			1.750.000		
67	119545000001	Lương Thị Vờn	03/02/1955	031155011451	Thôn Xuân Đám		1.750.000			1.750.000		
6.3	**NKT nặng từ 16-60 tuổi**						**163.800.000**			**163.800.000**		
1	11926269000001	Nguyễn Thị Duyên	22/12/1969	031169013778	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
2	11926186000001	Bùi Hữu Đạt	25/02/1986	031086020670	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		
3	11923284000006	Nguyễn Anh Dũng	06/06/1982	031082018688	Thôn Trân Châu		1.050.000			1.050.000		
4	11914280000001	Đặng Thị Duyên (Yên)	06/01/1982	001182019406	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
5	119159000001	Phạm Gia Bảo (Phạm Hoàng Phương)	22/09/2009	022209005299 (031083014464)	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
6	11914293000001	Hoàng Thị Bích	14/07/1993	031193017643	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
7	11914170000001	Hoàng Văn Chỉnh	03/05/1970	031070012194	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
8	11914283000001	Mạc Thùy Chuyển	20/11/1983	031183010308	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
9	11914291000001	Lâm Thị Hà	20/08/1991	038191038880	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
10	11914281000002	Nguyễn Thị Mai Hương	05/12/1981	031181009500	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
11	11914285000001	Trần Thị Liên	25/04/1985	031185013954	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
12	11914201000001	Hoàng Thị Ngọc Minh	16/12/2001	031301003746	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
13	11914191000001	Bùi Bảo Nam	06/08/1991	031091012548	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
14	11914204000001	Vũ Hoài Tâm	28/02/2004	031304008857	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
15	11914182000001	Hoàng Thanh Tùng	01/10/1982	031082017243	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
16	11914173000004	Trần Đăng Thụy	25/09/1973	034073000878	TDP Cái Bèo		1.050.000			1.050.000		
17	11914168000001	Trần Ngọc Phương	05/10/1968	031068007747	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
18	11914193000001	Bùi Quang Thái	12/08/1993	031093002549	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
19	11914192000002	Nguyễn Trọng Thắng	07/10/1992	031092008652	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
20	01192209000002	Nguyễn Ngọc Vĩnh	08/03/1970	031070016960	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
21	11914175000002	Bùi Quang Vịnh	16/01/1975	031075008778	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
22	11914109000001	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	29/07/2009	031209027203	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
23	11914177000001	Nguyễn Huy Cường	05/10/1977	031077001402	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
24	11914206000005	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	08/03/2006	031306002882	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
25	11923284000004	Nguyễn Văn Nam	12/07/1982	031082009938	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
26	11914109000002	Đồng Đại Nhật	29/03/2009	038209017292	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
27	11914170000002	Ninh Hồng Phong	25/10/1970	031070004492	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
28	11914199000001	Trần Minh Quyết	15/04/1999	031099004086	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
29	11914184000001	Bùi Văn Thanh	16/10/1984	031084002745	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
30	11914274000003	Nguyễn Thị Thoan	22/07/1974	031174008708	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
31	11914200000001	Nguyễn Ngọc Uyên	24/06/2000	031300015577	TDP Cát Bà		1.050.000			1.050.000		
32	11917100000002	Nguyễn Quốc Chung	30/05/2000	031200004767	TDP Đôn Lương		1.050.000			1.050.000		
33	11917289000001	Phạm Thị Hoa	01/05/1989	031189015444	TDP Đôn Lương		1.050.000			1.050.000		
34	11917169000002	Hoàng Văn Phú	20/09/1969	031064016163	TDP Đôn Lương		1.050.000			1.050.000		
35	11917190000001	Phạm Quang Tân	10/03/1990	031090007510	TDP Đôn Lương		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
36	11917195000001	Trịnh Nhật Anh	30/06/1995	031095012951	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
37	11917105000002	Nguyễn Xuân Bách	05/09/2005	031205017544	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
38	11917188000001	Hà Quang Dũng	14/11/1988	031088010037	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
39	11917169000001	Nguyễn Văn Đài	03/08/1969	031069006901	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
40	11917177000001	Nguyễn Mạnh Đông	02/05/1977	031077004322	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
41	11917286000002	Chu Thị Giang	19/07/1986	031186012805	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
42	11917286000001	Nguyễn Thị Huệ	01/06/1986	038186016734	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
43	11917168000003	Chu Long Vương (Chu Long Khánh)	26/08/1968	031068015467	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
44	11917105000001	Trần Đức Minh	30/08/2005	031205013408	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
45	11917185000001	Nguyễn Văn Thắng	22/09/1985	031085007276	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
46	11917295000001	Nguyễn Thị Hoài Thu	17/08/1995	031195013897	TDP Gia Lộc		1.050.000			1.050.000		
47	11914206000003	Hà Minh Anh	28/08/2006	031306014052	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
48	11914206000004	Lê Phương Anh	10/09/2006	031306014387	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
49	11914276000001	Trần Thị Dần	23/09/1976	031176003244	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
50	11914202000003	Đào Thị Hương	26/05/2002	031302010288	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
51	119236000001	Nguyễn Thị Liễu	12/06/1976	031176014459	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
52	11914202000002	Trương Khánh Linh	10/03/2002	031302006254	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
53	11914186000001	Đoàn Đắc Mạnh	11/10/1986	031086013176	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
54	11914106000001	Đào Quang Minh	05/10/2006	031206011888	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
55	11914278000001	Phạm Thị Nhàn	17/02/1978	031178001592	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
56	11914194000001	Vũ Ngọc Sơn	06/10/1994	031094000367	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
57	11914275000001	Đặng Quý Thị	01/01/1975	031175019546	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
58	11914171000001	Đặng Văn Thông	13/01/1971	031071018576	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
59	11914209000001	Phạm Thị Huyền Trang	08/01/2009	031309001089	TDP Hà Sen		1.050.000			1.050.000		
60	11917183000001	Nguyễn Mạnh Cường	13/03/1983	031083023428	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
61	11917184000001	Lê Trung Kiên	20/09/1984	031084011909	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
62	11917186000001	Lê Văn Kiên	19/07/1986	031086014911	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
63	11917187000001	Phạm Hồng Kiên	30/04/1987	031087017453	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
64	11917271000001	Bùi Thị Lan	10/12/1971	031171008762	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
65	11917275000001	Vũ Thị Liên	15/03/1975	031175014363	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
66	11917168000001	Nguyễn Đức Lưu	20/11/1968	031068005334	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
67	11917178000001	Đỗ Hàn Phong	09/11/1978	031078015613	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
68	11917173000001	Huỳnh Mạnh Toàn	21/09/1973	031073001830	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
69	11917168000002	Bùi Minh Tuấn	20/12/1968	031068006596	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
70	11917186000002	Nguyễn Mạnh Tuấn	05/11/1986	031086007983	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
71	11917100000001	Ninh Mạnh Thuận	05/10/2000	031200014568	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
72	11917203000001	Vũ Thị Thương	28/09/2003	031303000947	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
73	119234000001	Phạm Minh Vương	15/09/1984	031084019163	TDP Hòa Quang		1.050.000			1.050.000		
74	11914190000001	Vũ Văn Đạt	07/11/1990	031090004592	TDP Hùng Sơn		1.050.000			1.050.000		
75	11914207000001	Hoàng Phương Vi	09/10/2007	031307007911	TDP Hùng Sơn		1.050.000			1.050.000		
76	11923108000001	Lưu Hoàng Anh	16/04/2008	031208015856	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
77	11923274000001	Lưu Thị Anh	17/10/1974	031174004328	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
78	11923275000001	Bùi Thị Đưa	31/08/1975	031175018493	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
79	11923101000001	Tô Trung Hiếu	17/09/2001	031201004792	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
80	11923106000001	Nguyễn Văn Huy	18/04/2006	031206012732	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
81	11923195000001	Tô Mạnh Huy	29/12/1995	031095003864	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
82	11923273000001	Phạm Thị Ninh (Phạm Thị Linh)	01/05/1973	031173016539	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
83	11923284000001	Lưu Thị Lương	03/09/1984	031184022671	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
84	11923196000001	Tô Phương Nam	05/09/1996	031096004383	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
85	11923187000001	Lưu Đức Quảng	30/10/1987	031087006483	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
86	11923273000002	Lê Thị Uyên	20/04/1973	031173016307	Thôn Đồng Bài		1.050.000			1.050.000		
87	11935177000001	Vũ Văn Choang	01/01/1977	031077012976	Thôn Gia Luận		1.050.000			1.050.000		
88	11941294000001	Trần Minh Châm	07/11/1994	031194005832	Thôn Hải Sơn		1.050.000			1.050.000		
89	11941287000002	Nguyễn Thị Bích Phượng	09/11/1987	031187013234	Thôn Hải Sơn		1.050.000			1.050.000		
90	11941168000001	Bùi Văn Tiềm	05/06/1968	031068007616	Thôn Hải Sơn		1.050.000			1.050.000		
91	11941268000001	Nguyễn Thị Tình	01/01/1968	031168006838	Thôn Hải Sơn		1.050.000			1.050.000		
92	11941175000001	Phùng Văn Triệu	01/01/1975	031075009233	Thôn Hải Sơn		1.050.000			1.050.000		
93	11938105000001	Ngô Văn Dân	25/05/2005	031205014535	Thôn Hiền Hào		1.050.000			1.050.000		
94	11938183000001	Nguyễn Văn Dũng	15/02/1983	031083023769	Thôn Hiền Hào		1.050.000			1.050.000		
95	11938186000001	Đỗ Thanh Thế	14/12/1986	031086017620	Thôn Hiền Hào		1.050.000			1.050.000		
96	11926284000001	Nguyễn Thị Duyền	24/10/1984	034184007095	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		
97	11926170000001	Đoàn Ngọc Hoài	20/10/1970	031070011835	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		
98	119355000001	Nguyễn Hữu Lương	21/11/1985	031085020852	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
99	11926299000001	Nguyễn Thị Thanh Phượng	13/03/1999	031199002763	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		
100	11926100000001	Bùi Hồng Quyền	13/01/2000	031200006650	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		
101	11926177000001	Ngô Quang Tiến	01/12/1977	031077003705	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		
102	11926171000001	Nguyễn Hữu Thanh	11/01/1971	031071011782	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		
103	119353000001	Đoàn Hồng Thắng	21/10/1983	031083007041	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		
104	11926173000001	Đoàn Viết Thụ	19/05/1973	031073017951	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		
105	119341000001	Trần Văn Trúc	15/11/1971	031071007630	Thôn Hoàng Châu		1.050.000			1.050.000		
106	11920174000001	Nguyễn Văn An	26/07/1974	031074001213	Thôn Ninh Tiếp		1.050.000			1.050.000		
107	11920195000001	Phạm Hồng Lâm	18/08/1995	031095001097	Thôn Ninh Tiếp		1.050.000			1.050.000		
108	11920199000001	Nguyễn Quang Linh	12/12/1999	031099014643	Thôn Ninh Tiếp		1.050.000			1.050.000		
109	11920173000001	Phạm Hồng Dương	01/04/1973	031073004311	Thôn Nghĩa Lộ		1.050.000			1.050.000		
110	11920176000001	Vũ Trọng Hài	11/05/1976	031076026762	Thôn Nghĩa Lộ		1.050.000			1.050.000		
111	11920183000001	Đinh Hữu Hiền	16/12/1983	031083002806	Thôn Nghĩa Lộ		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
112	11920299000001	Phạm Thị Thanh Huyền	25/11/1999	031199007302	Thôn Nghĩa Lộ		1.050.000			1.050.000		
113	11920181000001	Bùi Thị Mai	08/08/1981	030181008607	Thôn Nghĩa Lộ		1.050.000			1.050.000		
114	11920273000001	Nguyễn Thị Oanh	01/01/1973	031173012717	Thôn Nghĩa Lộ		1.050.000			1.050.000		
115	11920275000001	Phạm Thị Minh Tuyết	14/09/1975	031175014741	Thôn Nghĩa Lộ		1.050.000			1.050.000		
116	11929296000001	Đỗ Ngọc Ánh	03/08/1996	031196004765	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
117	11929202000001	Đỗ Thị Minh Châu	09/12/2002	031302012959	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
118	11929178000001	Đỗ Tiến Dũng	03/06/1978	031078015742	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
119	11929281000001	Đỗ Thị Duyên	02/03/1981	031181018106	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
120	11929286000001	Bùi Ngọc Hà	20/11/1986	031186016613	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
121	11929183000001	Đỗ Văn Hoan	16/11/1983	031083023425	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
122	11929270000001	Phạm Thanh Huyền	23/08/1970	031170015424	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
123	11929194000001	Đặng Anh Kiên	31/07/1994	031094014467	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
124	11929267000001	Đỗ Thị Lưu	07/06/1967	031166010271	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
125	11929277000001	Đỗ Thị Sinh	16/07/1977	031177011954	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
126	11929185000002	Nguyễn Văn Tuấn	31/08/1985	031085021905	Thôn Phong Niên		1.050.000			1.050.000		
127	11932176000002	Nguyễn Thế Anh	08/05/1976	031076021371	Thôn Phù Long		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
128	11932294000001	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	15/11/1994	031194000840	Thôn Phù Long		1.050.000			1.050.000		
129	11932286000001	Vũ Thị Cúc	12/11/1986	031186009754	Thôn Phù Long		1.050.000			1.050.000		
130	11932197000002	Nguyễn Hoàng Luân	25/10/1997	031097007333	Thôn Phù Long		1.050.000			1.050.000		
131	11932197000001	Nguyễn Đình Phương	31/12/1997	031097011432	Thôn Phù Long		1.050.000			1.050.000		
132	11932198000001	Phạm Văn Tâm	16/02/1998	031098010532	Thôn Phù Long		1.050.000			1.050.000		
133	11932202000001	Đỗ Thị Tuyết	18/06/2002	031302012853	Thôn Phù Long		1.050.000			1.050.000		
134	11932209000001	Bùi Thu Thảo	18/10/2009	031309015100	Thôn Phù Long		1.050.000			1.050.000		
135	11932270000001	Bùi Thị Thủy	02/03/1970	031170000863	Thôn Phù Long		1.050.000			1.050.000		
136	11941169000001	Vũ Văn Khanh	02/02/1969	031069007622	Thôn Trân Châu		1.050.000			1.050.000		
137	11941106000001	Hoàng Huy Phong	23/12/2006	031206001424	Thôn Trân Châu		1.050.000			1.050.000		
138	11941182000001	Nguyễn Huy Tùng	23/08/1982	031082012508	Thôn Trân Châu		1.050.000			1.050.000		
139	11929174000002	Hà Quang Mậu (Điềm)	01/01/1974	031074004863	Thôn Văn Phong		1.050.000			1.050.000		
140	11929184000001	Đặng Văn Cương	17/07/1984	031084025574	Thôn Văn Phong		1.050.000			1.050.000		
141	11929109000002	Nguyễn Mạnh Đức	15/10/2009	031209007364	Thôn Văn Phong		1.050.000			1.050.000		
142	11929272000001	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	02/09/1972	031172016180	Thôn Văn Phong		1.050.000			1.050.000		
143	11929108000001	Bùi Duy Khánh	18/06/2008	031208006414	Thôn Văn Phong		1.050.000			1.050.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
144	11929185000001	Bùi Duy Khánh	01/11/1985	031085023207	Thôn Văn Phong		1.050.000			1.050.000		
145	11929174000001	Hoàng Đình Mấm	01/01/1974	031074011156	Thôn Văn Phong		1.050.000			1.050.000		
146	11929193000001	Nguyễn Văn Thái	15/09/1993	031093009517	Thôn Văn Phong		1.050.000			1.050.000		
147	01192199000009	Bùi Xuân Thợi	20/09/1969	031069021878	Thôn Văn Phong		1.050.000			1.050.000		
148	11944203000001	Đinh Hồng An	09/04/2003	031303005320	Thôn Việt Hải		1.050.000			1.050.000		
149	11944186000001	Lê Thái Kiên	07/12/1986	031086017061	Thôn Việt Hải		1.050.000			1.050.000		
150	11944268000001	Hoàng Thị Tho	28/12/1968	031168007301	Thôn Việt Hải		1.050.000			1.050.000		
151	11944180000001	Nguyễn Đức Hợp	21/06/1980	031080006768	Thôn Việt Hải		1.050.000			1.050.000		
152	11947101000001	Nguyễn Trung Hiếu	14/07/2001	031201013299	Thôn Xuân Đám		1.050.000			1.050.000		
153	11947278000001	Phạm Thị Thúy	14/10/1978	031178012174	Thôn Xuân Đám		1.050.000			1.050.000		
154	11947284000001	Đào Thị Hương	03/12/1984	033184009674	Thôn Xuân Đám		1.050.000			1.050.000		
155	11947267000001	Đoàn Thị Lánh	26/06/1967	031167006362	Thôn Xuân Đám		1.050.000			1.050.000		
156	119497000001	Trần Phương Linh	07/05/2007	031307008506	Thôn Xuân Đám		1.050.000			1.050.000		
6.4	**NKT nặng là NCT**						**231.000.000**			**231.000.000**		
1	01192209000003	Lưu Thị Hiền	04/04/1960	031160001522	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
2	11926242000002	Phạm Thị Nguột	16/08/1942	030142004344	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
3	11941238000001	Vũ Thị Mừng	11/11/1938	031138004984	Thôn Trân Châu		1.400.000			1.400.000		
4	11941166000001	Vũ Văn Xuân	15/02/1966	031066004342	Thôn Trân Châu		1.400.000			1.400.000		
5	11914163000001	Hoàng Văn Bầm	05/10/1963	031063002947	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
6	11914255000002	Thái Thị Hồng	29/08/1955	089155004377	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
7	11914258000002	Vũ Thị Lan	06/01/1958	031158006067	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
8	01192199000005	Bùi Thị Phiu	09/04/1959	031159002998	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
9	11914157000001	Nguyễn Văn Quýnh	01/02/1957	031057006113	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
10	11914260000001	Đặng Thị Sợi	10/10/1960	031160013177	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
11	11914149000004	Trịnh Hồng Tuệ	26/05/1949	031049002209	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
12	11914263000001	Nguyễn Thị Thoa	01/01/1963	031163018322	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
13	11914250000001	Đặng Thị Quy	01/01/1950	031150002720	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
14	11914162000001	Bùi Văn Thủy	06/03/1962	031062012953	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
15	01192139000003	Đặng Quốc Trụ	22/05/1963	031063008254	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
16	11914262000001	Nguyễn Thị Nguyệt (Tuyết)	01/01/1962	031162000394	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
17	11914260000003	Đặng Thị Bình	03/08/1960	031160015588	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
18	11914245000001	Lê Thị Chử	20/04/1945	022145002461	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
19	11914158000001	Nguyễn Văn Diện	01/04/1958	031058007509	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
20	11914159000001	Hà Quang Đạt	02/10/1959	031059000538	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
21	11914149000001	Đặng Văn Đỏ	08/07/1949	031049000075	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
22	11914250000005	Bùi Thị Hoa	01/10/1950	031150011897	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
23	11914150000001	Đặng Văn Mau	06/08/1950	031050000154	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
24	11914155000002	Phạm Tường Quang	22/10/1955	031055003746	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
25	11914160000004	Nguyễn Văn Sự	01/05/1960	031060004767	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
26	11914157000003	Nguyễn Văn Tự	27/07/1957	031057011973	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
27	11917156000001	Nguyễn Quang Dong	02/02/1956	031056000956	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
28	11917159000003	Vũ Văn Hiên	01/02/1959	031059006540	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
29	01192118000004	Tô Quang Hòa	27/08/1961	031061012368	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
30	11917158000001	Đoàn Hữu Mạnh	09/02/1958	031058003410	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
31	11917249000001	Nguyễn Thị Sinh	01/01/1949	033149008195	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
32	11917250000001	Phạm Thị Thỏa	28/12/1950	031150009940	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
33	11917159000001	Nguyễn Văn Trọng	28/12/1959	031059017033	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
34	11917246000006	Bùi Thị Xuyện	19/12/1946	031146000371	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
35	11917160000002	Vũ Đình Am	02/11/1960	031060009896	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
36	11917259000002	Nguyễn Thị Báu	18/01/1959	031159014744	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
37	11917258000001	Nguyễn Thị Ngọc Bích	08/10/1958	031158017814	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
38	11917160000003	Bùi Hữu Cậy	04/11/1960	031060009893	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
39	11917158000002	Hà Quang Diện	08/03/1958	031058008275	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
40	00119204000002	Lê Văn Dự	24/12/1954	031054000763	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
41	11917161000001	Đào Văn Hân (Đỗ Văn Hân)	01/01/1961	031061006882	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
42	11917165000001	Nguyễn Văn Hiểu	30/12/1965	031065003456	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
43	11917155000003	Nguyễn Bá Hòa	13/01/1955	031055006132	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
44	11917155000001	Trần Văn Huấn	10/09/1955	031055002717	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
45	11917156000002	Nguyễn Văn Hùng	20/02/1956	031056000621	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
46	11917247000011	Chu Thị My	08/02/1947	031147001032	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
47	01192169000008	Phạm Thị Nết	02/02/1956	031156004410	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
48	11917252000001	Trần Thị Sinh	08/02/1952	031152009651	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
49	11917255000004	Nguyễn Thị Tiến	20/05/1955	031155006472	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
50	01192118000003	Nguyễn Văn Tuyên	25/11/1961	031061006444	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
51	11917156000003	Nguyễn Văn Thoại (Nguyễn Ngọc Thoại)	14/04/1956	031056011905	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
52	11917155000002	Lê Đức Thủy	09/09/1955	031055000717	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
53	11914250000003	Phạm Thị Cảnh	01/01/1950	031150006942	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
54	11914258000001	Hoàng Thị Chung	01/05/1958	031158017117	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
55	11914256000002	Hoàng Thị Định	08/04/1956	031156002002	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
56	11914158000002	Đỗ Văn Động	06/06/1958	031058006064	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
57	11914164000002	Hoàng Văn Ghé	14/05/1964	031064017448	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
58	11914163000002	Phạm Văn Hạnh	19/02/1962	031062016990	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
59	11914255000003	Phạm Thu Hiền	20/10/1955	031155009110	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
60	11914262000002	Đoàn Thị Loan	12/08/1962	031162003624	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
61	11917149000001	Phạm Văn Chóp	07/05/1949	031049003980	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
62	11917250000002	Phạm Thị Dược	01/05/1950	031150008072	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
63	11917159000002	Nguyễn Văn Hảo	05/10/1959	031059011562	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
64	11917163000002	Hà Ngọc Hân	03/04/1963	031063008536	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
65	11917261000001	Hoàng Thị Huê	20/08/1961	031161000416	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
66	11917163000001	Lê Quốc Hưng	20/03/1963	031063018834	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
67	11917255000003	Lê Thị Hương	02/05/1955	031155009296	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
68	11917160000001	Nguyễn Văn Khành	10/10/1960	031060020871	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
69	11917244000005	Phạm Thị Luyến	04/11/1944	031144000161	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
70	11917255000001	Lê Thị Mùa	01/01/1955	031155000566	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
71	11917146000003	Ninh Mạnh Nghiêm	01/02/1946	031046001397	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
72	11917248000001	Đỗ Thị Nguyệt	01/02/1948	022148001077	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
73	11920299000004	Đoàn Thanh Nhạ	23/03/1952	031052011317	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
74	01192109000040	Nguyễn Mạnh Thắng	11/02/1960	031060014721	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
75	11917154000001	Đoàn Đức Thoại	25/06/1954	031054005225	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
76	00119205000004	Nguyễn Văn Bao	14/10/1955	031055009105	TDP Hùng Sơn		1.400.000			1.400.000		
77	01192188000003	Hoàng Thị Hà	20/08/1958	031158000405	TDP Hùng Sơn		1.400.000			1.400.000		
78	11914260000002	Hoàng Thị Quang	01/01/1960	031160001493	TDP Hùng Sơn		1.400.000			1.400.000		
79	11923250000003	Đinh Thị Che	10/08/1950	031150001810	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
80	11923156000002	Tô Văn Diện	04/02/1956	031056002569	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
81	11923243000004	Vũ Thị Dinh	01/01/1943	031143004878	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
82	11923260000001	Nguyễn Thị Đáng	22/02/1960	031160005745	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
83	11923244000004	Đoàn Thị Điệp	01/02/1944	031144003769	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
84	11923143000002	Lưu Đức Lệ	15/02/1943	031043003105	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
85	11923249000001	Lê Thị Máy	16/01/1949	031149000550	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
86	11923156000001	Nguyễn Văn Minh	08/03/1956	031056002416	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
87	11923246000003	Nguyễn Thị Ngư	01/01/1946	031146008933	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
88	11923263000001	Trần Thị Mai Oanh	21/06/1963	031163001232	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
89	11923147000001	Đoàn Hữu Phượng	01/01/1947	031047001504	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
90	11923250000001	Bùi Thị Rỡ	01/01/1950	031150001809	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
91	11923250000002	Tô Thị Sáu	15/05/1951	031151001187	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
92	11923158000001	Đoàn Hữu Sơn	01/01/1958	031058012839	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
93	11923166000001	Đoàn Hữu Tân	05/09/1966	031066003476	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
94	11923144000001	Lưu Đức Tiêu	25/02/1944	031044004849	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
95	11923247000002	Lương Thị Toàn	01/01/1947	031147005489	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
96	11923256000001	Lưu Thị Thai	01/01/1956	031156011606	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
97	11935240000003	Nguyễn Thị Nghê	24/07/1940	031140000147	Thôn Gia Luận		1.400.000			1.400.000		
98	11935260000001	Vũ Thị Thúy	01/06/1960	031160013880	Thôn Gia Luận		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
99	11935238000004	Vũ Thị Với	01/01/1938	031138000032	Thôn Gia Luận		1.400.000			1.400.000		
100	11941148000001	Bùi Văn Kỳ	01/01/1948	031048006921	Thôn Hải Sơn		1.400.000			1.400.000		
101	11938159000001	Vũ Văn Lợi	08/05/1959	031059007214	Thôn Hiền Hào		1.400.000			1.400.000		
102	11938256000001	Ngô Thị Vóc	01/01/1956	031156000051	Thôn Hiền Hào		1.400.000			1.400.000		
103	11926266000001	Bùi Thị Trâm (Châm)	01/11/1966	031166008370	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
104	11926255000001	Nguyễn Thị Chạc	16/06/1955	031155014115	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
105	11926252000001	Trần Thị Đỏ	08/04/1952	031152008706	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
106	11926151000001	Vũ Văn Hào	01/01/1951	031051008235	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
107	11926141000001	Trần Văn Hậu	01/04/1941	031041003186	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
108	11926246000001	Lương Thị Hời	01/01/1946	031146007943	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
109	11926165000001	Nguyễn Hữu Khoa	10/11/1965	031065002544	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
110	01192188000004	Ngô Thị Liên	12/06/1958	031158005162	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		
111	11926247000005	Nguyễn Thị Toản	15/04/1947	031147001029	Thôn Hoàng Châu		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
112	11920253000001	Đặng Thị Bé	01/02/1953	031153000349	Thôn Ninh Tiếp		1.400.000			1.400.000		
113	11920162000002	Phạm Văn Dương	04/10/1962	031062009487	Thôn Ninh Tiếp		1.400.000			1.400.000		
114	11920151000001	Trần Quốc Vượng	20/11/1951	031051000786	Thôn Ninh Tiếp		1.400.000			1.400.000		
115	11920264000001	Đoàn Thị Dung	01/01/1964	031164001346	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
116	01192118000022	Lê Văn Gia	01/01/1961	031061009134	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
117	11920255000001	Nguyễn Thị Hòa	16/01/1955	031155016380	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
118	11920242000002	Phạm Mai Liêm	01/01/1940	031140005984	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
119	11920144000002	Vũ Văn Líu	31/08/1944	031044000677	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
120	01192188000005	Nguyễn Thị Nụ	10/05/1958	034158023711	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
121	11920259000002	Phạm Thị Nhài	12/09/1959	031159012026	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
122	11920161000001	Lương Văn Phang	04/08/1961	031061014857	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
123	11920259000001	Phạm Thị Phen	01/01/1959	031159006900	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
124	11920149000001	Nguyễn Văn Phòong	01/01/1949	031049004686	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
125	11920162000001	Phạm Quang Thái	27/05/1962	031062001534	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
126	11920158000001	Lương Văn Thấy	30/11/1958	031058014413	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
127	11920144000003	Phạm Hồng Thịnh	05/05/1944	031044000782	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
128	11920163000002	Phạm Minh Thủy	13/10/1963	031063005997	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
129	11920163000001	Hoàng Văn Vinh	30/06/1963	031063016234	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
130	11929143000002	Bùi Văn Chuốt	01/01/1947	031047003769	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
131	11929255000001	Nguyễn Thị Đăng	24/07/1955	031155003047	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
132	11929263000002	Nguyễn Thị Hoa	01/01/1963	031163015838	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
133	01192118000021	Đinh Hữu Hợi	05/09/1961	031061013449	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
134	11929248000003	Đỗ Thị Mười	14/10/1948	031148008348	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
135	11929259000001	Nguyễn Thị Phái	14/09/1959	031159000372	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
136	11929160000001	Đỗ Văn Tiến	02/02/1960	031060018884	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
137	11929263000001	Đỗ Thị Túc	22/11/1963	031163011830	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
138	11929164000002	Phạm Thế Thiện	01/10/1964	031064001554	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
139	11929145000001	Đỗ Văn Thồ	01/02/1945	031045005126	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
140	11929164000003	Nông Văn Vượng	25/01/1964	031064004700	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
141	11932137000002	Bùi Đình Chiều	16/05/1937	031037004215	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
142	11932248000005	Nguyễn Thị Dung	16/12/1948	031148006895	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
143	11932138000002	Nguyễn Đình Giúp	01/01/1938	031038003259	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
144	11932159000002	Nguyễn Đình Hận	01/02/1959	031059009816	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
145	11932159000001	Vũ Quang Hợi	25/05/1959	031059012917	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
146	11932149000001	Nguyễn Văn Hựu	10/01/1949	031049001959	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
147	01192149000003	Đỗ Đình Kiếm	20/12/1964	031065001408	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
148	11932138000001	Bùi Đình Men	24/02/1938	031038002874	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
149	11932262000001	Nguyễn Thị Tá	01/01/1962	031162014432	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
150	11932154000001	Lê Văn Thành	18/01/1954	031054009592	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
151	11929266000001	Trần Thị Kim Dung	05/06/1966	031166004767	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
152	11929255000002	Dương Thị Hòa	15/08/1955	031155009377	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
153	11929156000002	Nguyễn Văn Sao	10/08/1956	031056007293	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
154	11929160000002	Bùi Trắc Sơn	01/02/1960	031060018591	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
155	11929161000002	Phạm Khắc Tuệ	12/06/1961	031061012155	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
156	11929256000001	Đỗ Thị Thài	01/01/1956	031156015823	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
157	01192109000030	Nguyễn Phúc Thành	01/01/1960	031060016811	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
158	11929165000001	Đặng Văn Thảo	01/09/1965	031065015939	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
159	11929238000006	Vũ Thị Thiều	01/01/1936	031136005751	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
160	11929161000001	Nguyễn Thị Xiêm	01/07/1961	031161013748	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
161	11947144000001	Vũ Văn Điểu	15/04/1944	031044004669	Thôn Xuân Đám		1.400.000			1.400.000		
162	11947159000001	Trịnh Văn Doanh	02/09/1959	031059007292	Thôn Xuân Đám		1.400.000			1.400.000		
163	11947261000001	Đoàn Thị Hạnh	01/01/1961	031161009225	Thôn Xuân Đám		1.400.000			1.400.000		
164	11947264000001	Hoàng Thị Làn	01/01/1964	031164006310	Thôn Xuân Đám		1.400.000			1.400.000		
165	11947139000002	Nguyễn Khắc Sử	01/04/1939	031039000821	Thôn Xuân Đám		1.400.000			1.400.000		
6.7	**NKT đặc biệt nặng là trẻ em**						**33.250.000**			**33.250.000**		
1	11914221000002	Đặng Thảo Anh	04/10/2021	031321010891	TDP Cái Bèo		1.750.000			1.750.000		
2	11914111000003	Lê Đắc Lâm (Lê Hoàng Bảo Lâm)	06/06/2011	031211013198	TDP Cát Bà		1.750.000			1.750.000		
3	11914123000001	Nguyễn Hoàng Công Minh	22/04/2023	031223005129	TDP Cát Bà		1.750.000			1.750.000		
4	11917295000003	Bùi Hà Vy	02/03/2022	031322003263	TDP Đôn Lương		1.750.000			1.750.000		
5	119183000001	Vũ Ngọc Linh Đan	12/02/2023	031323002254	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
6	00119170000052	Tô Trọng Đức	09/01/2020	031220003575	TDP Gia Lộc		1.750.000			1.750.000		
7	11917114000001	Nguyễn Hải Minh	18/10/2014	031214004703	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
8	11917115000001	Lê Thiện Nhân	20/06/2015	031215020178	TDP Hòa Quang		1.750.000			1.750.000		
9	11923116000001	Nguyễn Thành An	04/07/2016	031216007784	Thôn Đồng Bài		1.750.000			1.750.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
10	11938214000001	Phạm Nguyễn Bảo Linh	21/06/2014	031314008201	Thôn Hiền Hào		1.750.000			1.750.000		
11	11926113000001	Trần Minh Phương (Trần Quang Vinh)	08/03/2013	031213000484 (031081022431)	Thôn Hoàng Châu		1.750.000			1.750.000		
12	11920218000001	Phạm Lê Bảo An	31/10/2018	031318014112	Thôn Ninh Tiếp		1.750.000			1.750.000		
13	11920116000001	Phạm Đình Phúc	07/12/2016	031216014592	Thôn Nghĩa Lộ		1.750.000			1.750.000		
14	11929112000001	Nguyễn Hoàng Hiệp	31/10/2012	031212013383	Thôn Phong Niên		1.750.000			1.750.000		
15	11929222000001	Đỗ Thanh Tâm	15/11/2022	031322010412	Thôn Phong Niên		1.750.000			1.750.000		
16	00119170000053	Nguyễn Hải An	10/11/2020	031220014260	Thôn Phù Long		1.750.000			1.750.000		
17	11932114000001	Nguyễn Đình Toàn	04/12/2014	031214013384	Thôn Phù Long		1.750.000			1.750.000		
18	11932213000001	Nguyễn Phương Vy	22/07/2013	031313012038	Thôn Phù Long		1.750.000			1.750.000		
19	11944211000001	Hà Gia Kiệt	30/08/2011	031211004453	Thôn Việt Hải		1.750.000			1.750.000		
6.8	**NKT nặng là trẻ em**						**51.800.000**			**51.800.000**		
1	119178000001	Lê Thị Huyền Linh	27/09/2018	031318010612	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
2	11914111000001	Nguyễn Thành Nam	22/06/2011	031211003583	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
3	11914221000003	Hoàng Khánh Ngân	05/12/2021	031321013911	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
4	11914212000001	Nguyễn Phan Bích Ngọc	21/10/2012	015312007157	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		
5	11914113000001	Tạ Văn Sóng	27/07/2013	031213007539	TDP Cái Bèo		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
6	11914214000001	Nguyễn Bảo Ngọc	08/07/2014	031314002053	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
7	00119169000002	Hoàng Khôi Nguyên	02/06/2019	031219007659	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
8	11914112000001	Lưu Trần Anh Tuấn	19/01/2012	036212013360	TDP Cát Bà		1.400.000			1.400.000		
9	11917112000001	Trần Ngọc Châu	23/11/2012	031212012998	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
10	11917217000002	Đoàn Ngọc Cát Tường	17/03/2017	031317002730	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
11	00119169000036	Nguyễn Nhật Vượng	03/05/2019	031219005105	TDP Đôn Lương		1.400.000			1.400.000		
12	11917110000001	Vũ Trọng Hải Đăng	17/10/2010	031210017616	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
13	00119169000042	Nguyễn Trần Khang	30/10/2019	031219013326	TDP Gia Lộc		1.400.000			1.400.000		
14	00119178000040	Phạm Gia Hân	06/04/2018	031318003688	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
15	11914111000002	Vũ Đình Hiếu	24/07/2011	031211007564	TDP Hà Sen		1.400.000			1.400.000		
16	11917216000001	Nguyễn Quỳnh Anh	09/11/2016	031316011692	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
17	11917111000001	Phạm Vĩnh Minh Nhật	25/05/2011	031211016506	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
18	00119169000041	Đoàn Nam Phong	22/10/2019	031219013332	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
19	11917217000001	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	30/07/2017	031317015853	TDP Hòa Quang		1.400.000			1.400.000		
20	11914211000001	Hoàng Nguyễn Hà Anh	27/07/2011	031311002372	TDP Hùng Sơn		1.400.000			1.400.000		
21	11914112000002	Phạm Ngọc Tùng Lâm	20/11/2012	031312023422	TDP Hùng Sơn		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
22	119263000001	Trần Yến Vy	09/03/2013	031313003065	Thôn Đồng Bài		1.400.000			1.400.000		
23	00119169000040	Hà Khánh Duy	30/07/2019	031219011066	Thôn Gia Luận		1.400.000			1.400.000		
24	00119168000022	Đỗ Việt Cường	21/08/2018	031218009966	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
25	11920211000001	Phạm Thị Thanh Loan	11/10/2011	031311002357	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
26	11920112000001	Lê Quang Minh	31/07/2012	031212021801	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
27	11920114000001	Đinh Công Thành	07/09/2014	031214001527	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
28	11929115000001	Bùi Tiến Đạt	13/03/2015	031215018221	Thôn Phong Niên		1.400.000			1.400.000		
29	119347000001	Nguyễn Thái Du	31/01/2017	031217000819	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
30	00119169000043	Bùi Anh Dũng	26/10/2019	031219013282	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
31	00119168000023	Hà Minh Khánh	10/08/2018	030218004263	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
32	11932213000002	Bùi Tuyết Nhung	23/04/2013	031313008224	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
33	00119179000034	Bùi Minh Thư	28/02/2019	031319016471	Thôn Phù Long		1.400.000			1.400.000		
34	11917196000002	Nguyễn Minh Huyền	07/06/2011	031311006531	Thôn Trân Châu		1.400.000			1.400.000		
35	11941213000001	Hoàng Kim Dung (Hoàng Ngọc Linh)	25/11/2013	031313002911	Thôn Trân Châu		1.400.000			1.400.000		
36	11929118000001	Hoàng Đình Khang	02/09/2018	031218010397	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		
37	00119165000006	Nguyễn Đăng Khoa	05/05/2015	031215004120	Thôn Văn Phong		1.400.000			1.400.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
7.7	**Chăm sóc: NKT đặc biệt nặng được nuôi dưỡng trực tiếp, chăm sóc**						**101.500.000**			**101.500.000**		
1	11926184000001	Nguyễn Hữu Đồng	01/01/1984	031084004880	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
2	01192139000004	Ngô Quang Hỡi	01/01/1963	031063018428	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
3	11914206700000	Lương Hồng Tuấn	06/05/1967	031067009396	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
4	01192209000006	Trần Thị Tính	24/12/1960	031160008952	Thôn Trân Châu		700.000			700.000		
5	11914201000002	Tô Quỳnh Dương	04/07/2001	031301006851	TDP Cái Bèo		700.000			700.000		
6	11914286000001	Nguyễn Thị Giang	13/09/1986	031186002707	TDP Cái Bèo		700.000			700.000		
7	11914269000001	Hoàng Thị Hương	22/05/1969	031169014808	TDP Cái Bèo		700.000			700.000		
8	01192199000004	Nguyễn Thị Loan	01/09/1959	034159004390	TDP Cái Bèo		700.000			700.000		
9	11914261000001	Vũ Thị Luyến	12/09/1961	031161000906	TDP Cái Bèo		700.000			700.000		
10	11914270000001	Hoàng Thị Nhị	05/08/1970	031170008264	TDP Cái Bèo		700.000			700.000		
11	11914174000001	Bách Văn Phương	06/08/1974	038074003395	TDP Cái Bèo		700.000			700.000		
12	11914164000001	Lê Đức Tiến	11/01/1964	031064007839	TDP Cái Bèo		700.000			700.000		
13	11914283000002	Nguyễn Thị Tiệp	19/05/1983	031183010345	TDP Cái Bèo		700.000			700.000		
14	11914192000001	Nguyễn Văn Quyết	10/09/1992	031092007715	TDP Cát Bà		700.000			700.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
15	11914274000002	Nguyễn Thị Hồng Thái	27/05/1974	031174009184	TDP Cát Bà		700.000			700.000		
16	11914292000001	Hoàng Nhị Giang	01/01/1992	031192000496	TDP Cát Bà		700.000			700.000		
17	11914173000002	Nguyễn Văn Hạnh	01/06/1973	031073008337	TDP Cát Bà		700.000			700.000		
18	11914257000001	Nguyễn Thị Hợp	29/10/1957	031157000281	TDP Cát Bà		700.000			700.000		
19	11914262000003	Nguyễn Thị Minh	14/03/1962	031162004161	TDP Cát Bà		700.000			700.000		
20	11914241000009	Tô Kim Oanh	02/06/1941	031141000572	TDP Cát Bà		700.000			700.000		
21	119242000001	Vũ Thị Phương	30/07/1982	031182007847	TDP Cát Bà		700.000			700.000		
22	11914290000003	Hoàng Thị Thành	08/08/1990	030190009171	TDP Cát Bà		700.000			700.000		
23	01192299000009	Đỗ Thị Thúy	01/01/1969	031169000241	TDP Cát Bà		700.000			700.000		
24	11917252000002	Nguyễn Thị Bằng	26/12/1952	031152002017	TDP Đôn Lương		700.000			700.000		
25	11917261000002	Hồ Thị Diệp	24/03/1954	040154019617	TDP Đôn Lương		700.000			700.000		
26	11917260000001	Bùi Thị Doan	08/02/1960	031160012543	TDP Đôn Lương		700.000			700.000		
27	11917265000001	Chu Thị Hiền	19/05/1965	031165017851	TDP Đôn Lương		700.000			700.000		
28	119258000001	Đoàn Bích Hồng	29/01/1998	022198004295	TDP Đôn Lương		700.000			700.000		
29	11917264000003	Phạm Thị Thanh Huyền	20/09/1964	031164018696	TDP Đôn Lương		700.000			700.000		
30	11917269000001	Đoàn Thị Lợi	25/11/1969	031169007107	TDP Đôn Lương		700.000			700.000		
31	11917171000001	Đoàn Hồng Tuân	07/10/1971	031071012401	TDP Đôn Lương		700.000			700.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
32	00011924000008	Lê Văn Tuyến	16/08/1990	031090020931	TDP Đôn Lương		700.000			700.000		
33	11917158000006	Phạm Ngọc Thạch	20/08/1958	031058011455	TDP Đôn Lương		700.000			700.000		
34	01192239000006	Dương Thị Đác	07/04/1963	031163013590	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
35	01192109000042	Nguyễn Văn Đệ	13/09/1960	031060016001	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
36	11917270000001	Lê Thị Giang	07/06/1970	031170019230	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
37	11917257000001	Bùi Thị Hải	01/01/1957	031157013602	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
38	01192259000003	Nguyễn Thị Hậu	26/12/1965	031165009558	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
39	11917184000003	Hoàng Trung Kiên	24/12/1984	031084008308	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
40	00119259000002	Nguyễn Thị Loan	31/10/1969	031169003205	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
41	119244000001	Vũ Ngọc Sơn	10/10/1994	031094001520	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
42	11917152000003	Nguyễn Văn Tại	15/05/1952	031052001710	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
43	11917258000002	Nguyễn Thị Tẹo	20/02/1958	031158016374	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
44	11917257000002	Nguyễn Thị Tiện	10/04/1957	031157007075	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
45	00119159000002	Nguyễn Văn Tuấn	06/01/2009	031209018256	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
46	11917266000001	Nguyễn Thị Thắng	29/12/1966	031166000074	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		
47	119253000001	Bùi Thu Trang	03/05/1993	030193009523	TDP Gia Lộc		700.000			700.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
48	11914173000001	Nguyễn Văn Hải	26/06/1973	031073004335	TDP Hà Sen		700.000			700.000		
49	11914175000001	Nguyễn Văn Hoãn	01/05/1975	030075007445	TDP Hà Sen		700.000			700.000		
50	11914265000001	Nguyễn Thị Huệ	31/01/1965	031165006401	TDP Hà Sen		700.000			700.000		
51	11914281000001	Bùi Thị Thu Hương	24/06/1981	031181009742	TDP Hà Sen		700.000			700.000		
52	11914256000001	Đinh Thị Lai	18/08/1956	031156003851	TDP Hà Sen		700.000			700.000		
53	119246000001	Trần Thị Bích Liên	15/02/1986	014186012389	TDP Hà Sen		700.000			700.000		
54	11914255000001	Bùi Thị Lợi	01/01/1955	031155002229	TDP Hà Sen		700.000			700.000		
55	11914270000003	Hoàng Hồng Luân	22/10/1970	031170001957	TDP Hà Sen		700.000			700.000		
56	00119242000003	Nguyễn Thị Tú	03/02/1982	031182002973	TDP Hà Sen		700.000			700.000		
57	11917157000001	Đoàn Đức Bảo	01/01/1957	031057009762	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
58	11917255000005	Lê Thị Chem (Lê Thị Chen)	01/01/1955	031155006464	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
59	01192209000004	Tô Xuân Chuẩn	03/11/1970	031070005655	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
60	11917253000001	Bùi Thị Hải	22/02/1953	031153001834	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
61	11917264000001	Đỗ Thị Hương	01/11/1964	031164017350	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
62	11917270000002	Nguyễn Thị Hương	01/01/1970	031170008895	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
63	119249000001	Phạm Thị Lan	08/03/1959	031159015245	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
64	119248000001	Tô Thị Loan	18/01/1988	031188007498	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
65	11917260000002	Lê Thị Nga	29/10/1960	031160013003	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
66	11917184000004	Nguyễn Thanh Quang	25/10/1984	031084019791	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
67	11920199000003	Phạm Quang Tặng	10/01/1951	031051007921	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
68	11917286000003	Mai Thị Tiền	04/08/1986	031186020537	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
69	01192109000041	Nguyễn Văn Tiến	18/01/1960	031060002488	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
70	00119205000003	Nguyễn Mạnh Thắng	30/12/1955	031055003222	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
71	11917269000002	Nguyễn Thị Thơm	29/07/1969	031169009853	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
72	11917272000001	Nguyễn Thị Thủy	15/09/1972	031172001742	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
73	11917264000002	Nguyễn Thị Thúy	15/08/1964	031164002224	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
74	119237000001	Tô Quang Trọng	24/04/1987	031087010995	TDP Hòa Quang		700.000			700.000		
75	11914274000001	Đoàn Thị Lan	24/03/1974	031174007595	TDP Hùng Sơn		700.000			700.000		
76	11914266000001	Hoàng Thị Thiệp	07/08/1966	030166000056	TDP Hùng Sơn		700.000			700.000		
77	11923154000001	Nguyễn Văn Cân	02/04/1954	031054010694	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
78	11923284000002	Nguyễn Thị Chăng	19/06/1984	031184006487	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
79	11923173000001	Lưu Đức Đà	20/09/1973	031073012784	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
80	11923254000001	Tô Thị Hiền	23/02/1954	031154009338	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
81	11923273000003	Tô Thị Huế	23/10/1973	031173013272	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
82	11923260000003	Bùi Thị Khoa	22/06/1960	031160012182	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
83	11923273000004	Đoàn Thị Tiệp	04/08/1973	031173012704	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
84	11923155000001	Nguyễn Văn Tuấn	22/12/1955	031055000418	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
85	11923269000001	Tô Thị Tựa	10/07/1969	031169002975	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
86	11923175000001	Nguyễn Văn Thiêm	13/07/1975	031075012157	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
87	11923163000001	Lưu Đức Trình	02/06/1963	031063003326	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
88	11923255000001	Tô Thị Vẩn	21/09/1955	031155000175	Thôn Đồng Bài		700.000			700.000		
89	11941249000001	Đoàn Thị Hoan	10/04/1949	031149000204	Thôn Hải Sơn		700.000			700.000		
90	11941288000001	Mông Thị Hồng	16/05/1988	019188001059	Thôn Hải Sơn		700.000			700.000		
91	11938186000002	Phạm Văn Hai	15/10/1986	031086009718	Thôn Hiền Hào		700.000			700.000		
92	11938283000001	Trần Thị Thu Trang	19/06/1983	031183008118	Thôn Hiền Hào		700.000			700.000		
93	11926159000001	Nguyễn Văn Cường	01/01/1959	031059013767	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
94	11926268000001	Phạm Thị Điệp	02/01/1968	031168007044	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
95	119337000001	Phạm Thị Hoa	18/01/1957	031157012292	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
96	11926246000008	Nguyễn Thị Kình	01/07/1946	031146008392	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
97	11926267000001	Trần Thị Mai	11/12/1967	031167013234	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
98	11926158000001	Bùi Văn Tiến	15/01/1958	031058016935	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
99	00119244000002	Nguyễn Thị Thanh	05/09/1984	031184005215	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
100	119151000001	Lê Thị Huyền Trang	25/03/2001	031301009726	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
101	11926181000001	Trần Quang Vinh	15/10/1981	031081022431	Thôn Hoàng Châu		700.000			700.000		
102	11920261000001	Nguyễn Thị Ban	05/08/1961	031161004721	Thôn Ninh Tiếp		1.400.000			1.400.000		
103	11920182000001	Nguyễn Minh Chiến	26/11/1982	031082010813	Thôn Ninh Tiếp		700.000			700.000		
104	11920261000002	Trần Thị Hoa	01/10/1961	031161013334	Thôn Ninh Tiếp		700.000			700.000		
105	119250000001	Phạm Thị Hoa	20/11/1990	031190013684	Thôn Ninh Tiếp		700.000			700.000		
106	11920135000001	Phạm Văn Học	14/02/1935	031035005216	Thôn Ninh Tiếp		700.000			700.000		
107	11920279000001	Hoàng Thị Liên	19/09/1979	030179017229	Thôn Ninh Tiếp		700.000			700.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
108	11920265000001	Trần Thị Liễu	03/03/1965	031165002772	Thôn Ninh Tiếp		700.000			700.000		
109	11920287000001	Lê Thị Vân	04/09/1987	038187043954	Thôn Ninh Tiếp		700.000			700.000		
110	11920186000001	Phạm Văn Bắc	20/07/1986	031086008392	Thôn Nghĩa Lộ		1.400.000			1.400.000		
111	11920186000002	Lương Đình Duyệt	17/10/1986	031086022319	Thôn Nghĩa Lộ		700.000			700.000		
112	119288000001	Nguyễn Thị Lan	10/01/1968	031168010819	Thôn Nghĩa Lộ		700.000			700.000		
113	11920295000001	Lê Thị Cẩm Nhung	25/05/1995	031195017216	Thôn Nghĩa Lộ		700.000			700.000		
114	11920199000017	Nguyễn Văn Phiến	10/10/1951	031051007773	Thôn Nghĩa Lộ		700.000			700.000		
115	11920159000001	Hoàng Văn Vượng	01/02/1959	031059006390	Thôn Nghĩa Lộ		700.000			700.000		
116	11929256000002	Đỗ Thị Dạn	16/01/1956	031156011916	Thôn Phong Niên		700.000			700.000		
117	11929271000001	Đỗ Thị Huệ	31/12/1971	031171007637	Thôn Phong Niên		700.000			700.000		
118	11929295000001	Nguyễn Thị Thu Hường	15/01/1995	031195017285	Thôn Phong Niên		700.000			700.000		
119	11929247000004	Nguyễn Thị Nụ	26/01/1947	031147005435	Thôn Phong Niên		700.000			700.000		
120	00119160000003	Phan Thị Ngọc Anh	24/01/2000	040300026461	Thôn Phù Long		700.000			700.000		
121	11932291000001	Nguyễn Kiều Anh	24/11/1991	031191022504	Thôn Phù Long		700.000			700.000		
122	11932233000001	Nguyễn Thị Bê	01/01/1933	031133002909	Thôn Phù Long		700.000			700.000		
123	11932248000001	Lương Thị Hoàn	01/01/1948	031148006265	Thôn Phù Long		700.000			700.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
124	11932272000002	Nguyễn Thị Nhu	04/08/1972	031172016416	Thôn Phù Long		700.000			700.000		
125	11932273000001	Nguyễn Thị Nhung	01/01/1973	031173012975	Thôn Phù Long		700.000			700.000		
126	11932247000002	Nguyễn Thị Phụ	18/08/1947	031147000058	Thôn Phù Long		700.000			700.000		
127	11932275000001	Đỗ Thị Quý	23/04/1975	031175015765	Thôn Phù Long		700.000			700.000		
128	11923196000002	Nguyễn Thị Sen	06/09/1971	031171013005	Thôn Phù Long		700.000			700.000		
129	11932276000001	Đặng Thị Tám	10/10/1976	031176005180	Thôn Phù Long		700.000			700.000		
130	11941247000001	Vũ Thị Hét	20/07/1947	031147002062	Thôn Trân Châu		700.000			700.000		
131	11941177000001	Lê Văn Hữu	07/04/1977	031077016419	Thôn Trân Châu		700.000			700.000		
132	11941237000001	Vũ Thị Liếng	30/09/1937	031137005187	Thôn Trân Châu		700.000			700.000		
133	11941255000001	Bùi Thị Na	08/10/1955	021155015950	Thôn Trân Châu		700.000			700.000		
134	11941287000001	Bùi Thị Thụy	20/05/1987	031187015992	Thôn Trân Châu		700.000			700.000		
135	119389000001	Bùi Công Huấn	28/05/1989	031089003427	Thôn Văn Phong		700.000			700.000		
136	00119242000002	Vũ Thị Kim Huệ	14/05/1982	031182001495	Thôn Văn Phong		700.000			700.000		
137	01192299000010	Nguyễn Thị Hương	09/05/1969	031169000891	Thôn Văn Phong		700.000			700.000		
138	01192289000003	Hoàng Đình Khoa	17/01/1978	031078002181	Thôn Văn Phong		700.000			700.000		
139	119157000001	Đỗ Hồng Phúc	23/01/2007	031207002947	Thôn Văn Phong		700.000			700.000		

STT	Mã đối tượng	Họ và tên đối tượng (Người giám hộ/ ủy quyền - nếu có)	Ngày sinh	Số định danh cá nhân	Địa chỉ	Số điện thoại	Số tiền				Thông tin người nhận tiền	
							Trợ cấp, trợ giúp tháng này	Truy lĩnh	Tháng trước mang sang	Tổng số tiền	Ký tên	Họ và tên người ký nhận
140	11914209200000	Hà Anh Tuấn	15/08/1992	031092015100	Thôn Văn Phong		700.000			700.000		
141	11944178000001	Hà Bạch Dương	16/11/1978	031078013653	Thôn Việt Hải		700.000			700.000		
142	11947180000001	Đoàn Văn Hòa	01/12/1980	031080007659	Thôn Xuân Đám		700.000			700.000		
143	00119575000002	Vũ Thị Hoài	15/10/1985	031185004872	Thôn Xuân Đám		700.000			700.000		
						Tổng cộng:	**1.394.100.000**			**1.394.100.000**		

Số người : **1.471 người**

Số tiền: **1.394.100.000 VNĐ**

Số tiền bằng chữ *Một tỷ ba trăm chín mươi bốn triệu một trăm nghìn đồng chẵn*

Ngày ..... tháng ..... năm .....

BÊN NHẬN CHI TRẢ

Người chi trả	Kế toán đơn vị chi trả	Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*

Ngày 06 tháng 11 năm 2026

PHÒNG VĂN HÓA - XÃ HỘI

Lập biểu	Kế toán	Trưởng phòng
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên)*	*(Ký, ghi rõ họ tên)*